

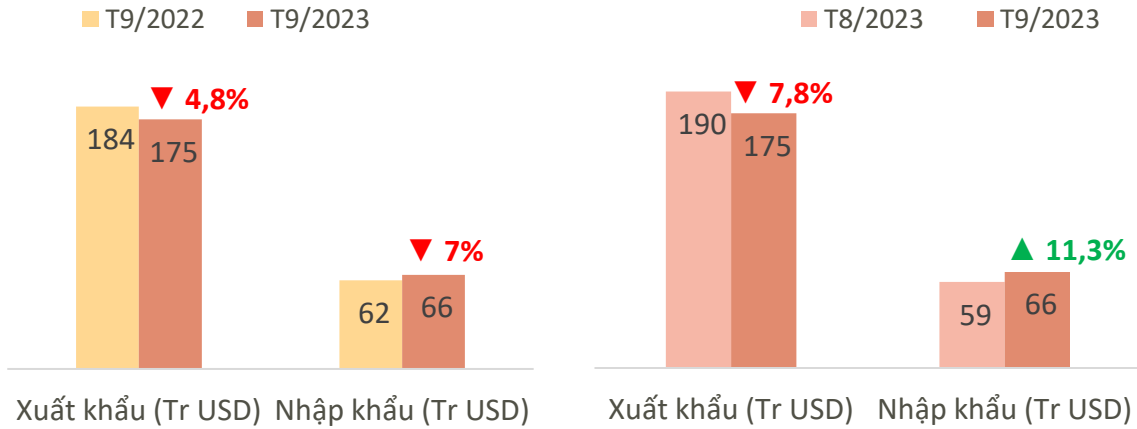
BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

Thị trường Hàn Quốc



TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 09/2023

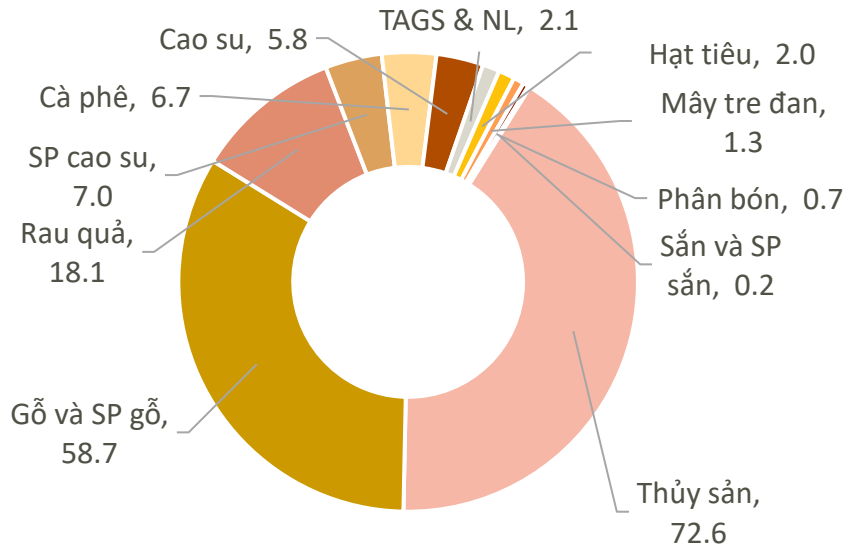
Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS Việt Nam – Hàn Quốc, T9/2023



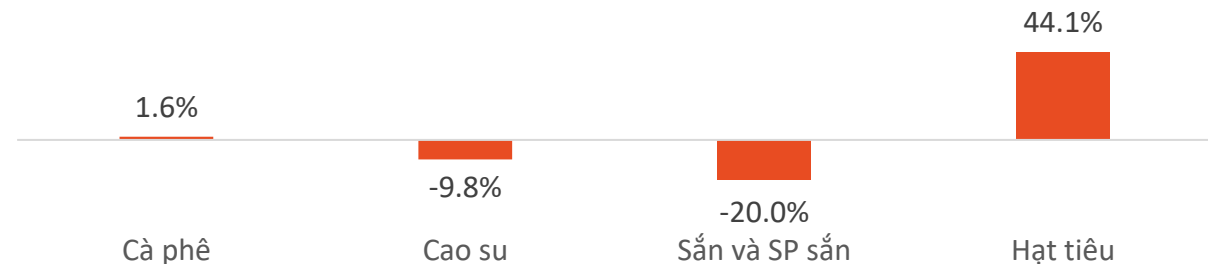
Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T9/2023 so với T9/2022



Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc, T9/2023



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính sang Hàn Quốc T9/2023 so với T9/2022





Xuất khẩu của Hàn Quốc tăng trở lại

Kim ngạch xuất khẩu của Hàn Quốc trong 20 ngày đầu của tháng 10 đã tăng 8,6% so với cùng kỳ năm ngoái, đánh dấu mức tăng trở lại lần đầu tiên trong vòng 1 năm qua. Trước đó, dữ liệu xuất khẩu trong cả tháng 9 cũng ghi nhận tín hiệu tích cực với mức giảm 4,4%, thấp hơn nhiều so với dự báo 9,3% của thị trường.

Các quan chức Hàn Quốc kỳ vọng những số liệu mới là minh chứng cho sự phục hồi ngành xuất khẩu của nền kinh tế Đông Bắc Á này trong các tháng cuối năm, và giúp hỗ trợ tăng trưởng kinh tế khi Hàn Quốc phụ thuộc lớn vào xuất khẩu. Bên cạnh đó, đây cũng được xem là tín hiệu cho thấy thương mại toàn cầu đang phục hồi tích cực, bởi Hàn Quốc có vai trò quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Nguồn: Vtv.vn



Thị phần quả xoài của Việt Nam trong tổng lượng nhập khẩu của Hàn Quốc tăng

Số liệu thống kê từ Hiệp hội Thương mại quốc tế Hàn Quốc (KITA) cho thấy nhập khẩu quả xoài (HS 08045020) của Hàn Quốc trong 9 tháng năm 2023 đạt 23,6 nghìn tấn, trị giá 95 triệu USD, tăng 14,7% về lượng và tăng 8,4% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022.

Trong đó, Việt Nam là thị trường cung cấp xoài lớn thứ 3 cho Hàn Quốc, tuy nhiên lượng nhập khẩu từ Việt Nam chỉ chiếm 7,3% tổng lượng xoài nhập khẩu của Hàn Quốc trong 9 tháng đầu năm 2023, đạt 1,7 nghìn tấn, trị giá 7,2 triệu USD, tăng 19,6% về lượng và tăng 18,1% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022.

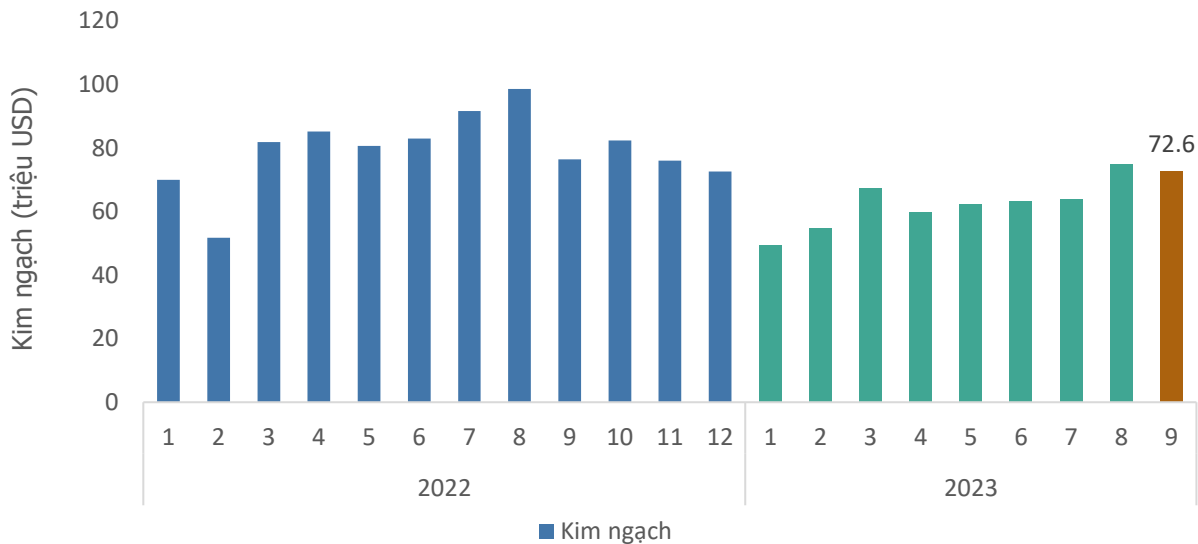
Nguồn: Congthuong.vn





THỦY SẢN

Khối lượng và giá trị thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023

KIM NGẠCH

\$
72,6
triệu USD

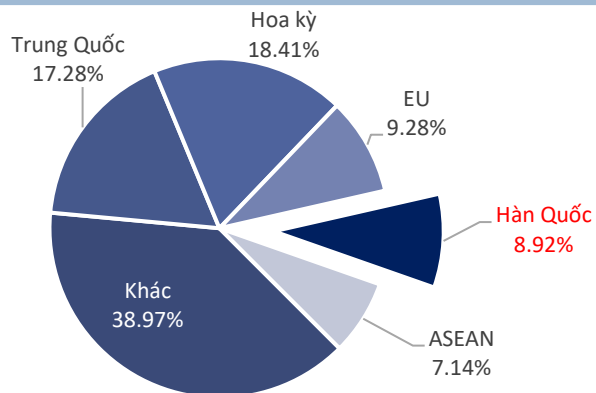
↘ Giảm **3%** so với T8/2023

↘ Giảm **5%** so với T9/2022

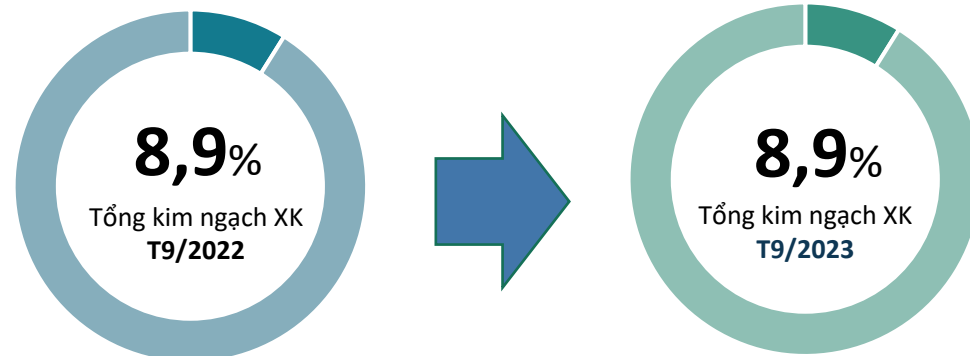
↓ Thấp hơn **6,6 triệu USD** so với bình quân năm 2022

» Lũy kế 9 tháng 2023 đạt **567,8 tr.USD**, đạt **60%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



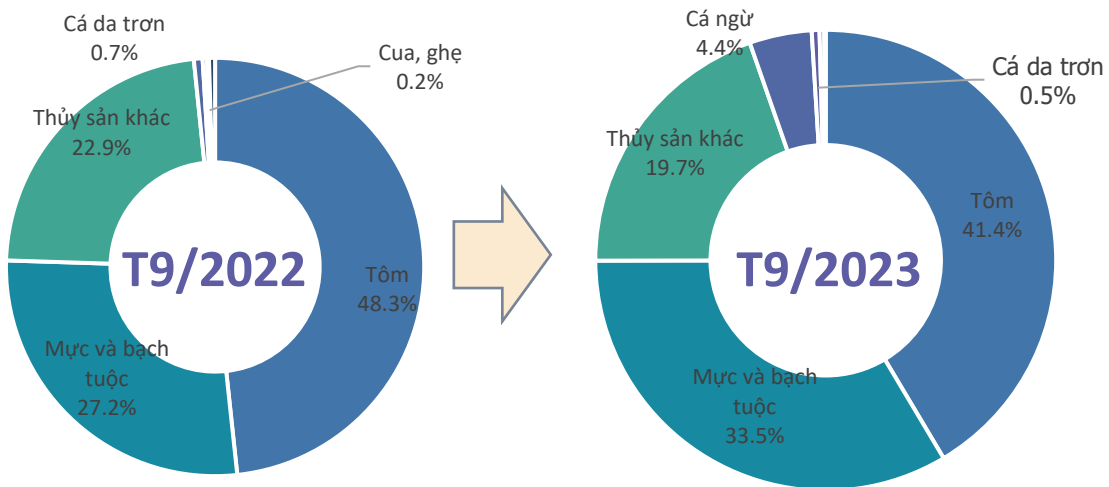
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023





THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Tôm

Kim ngạch: **29,8** Triệu USD
Giảm **5%** so với T8/2023
Giảm **19%** so với T9/2022



Mực và Bạch tuộc

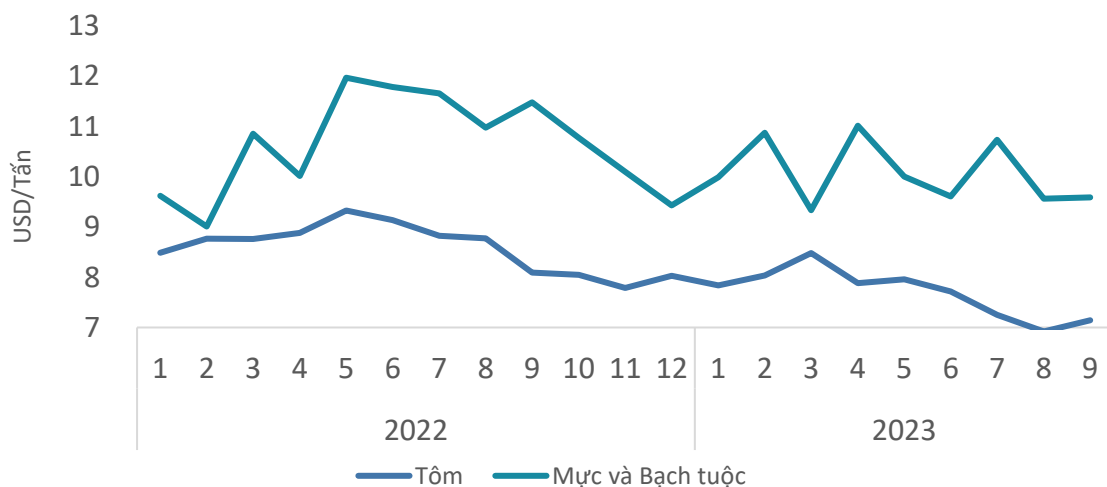
Kim ngạch: **24,1** Triệu USD
Giảm **4%** so với T8/2023
Tăng **16%** so với T9/2022



Cá ngừ

Kim ngạch: **3,1** Triệu USD
Tăng **15%** so với T8/2023
Tăng **779%** so với T9/2022

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2023 ở mức **7,1** USD/kg; **tăng 3%** so với tháng trước; và **giảm 12%** so với cùng kỳ năm 2022.

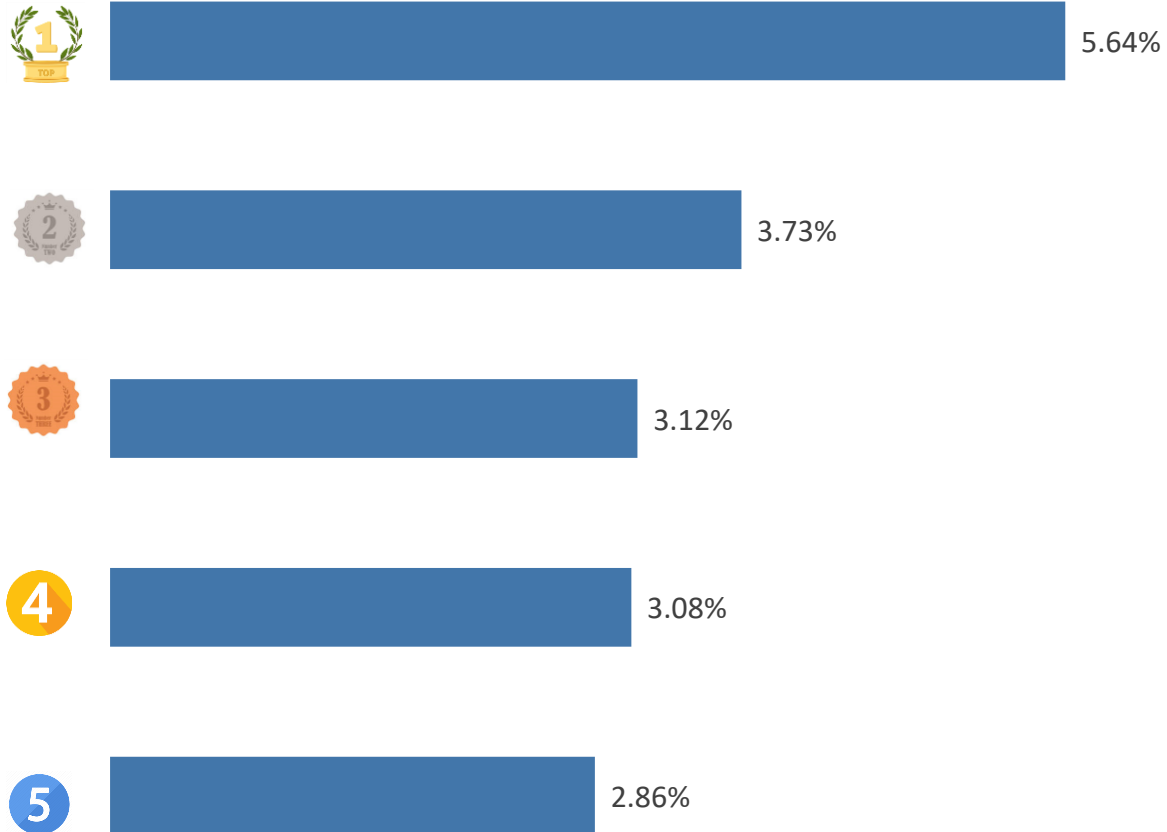
Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2023 ở mức **10,7** USD/kg; **tăng 0,3%** so với tháng trước; và **giảm 16%** so với cùng kỳ năm 2022.

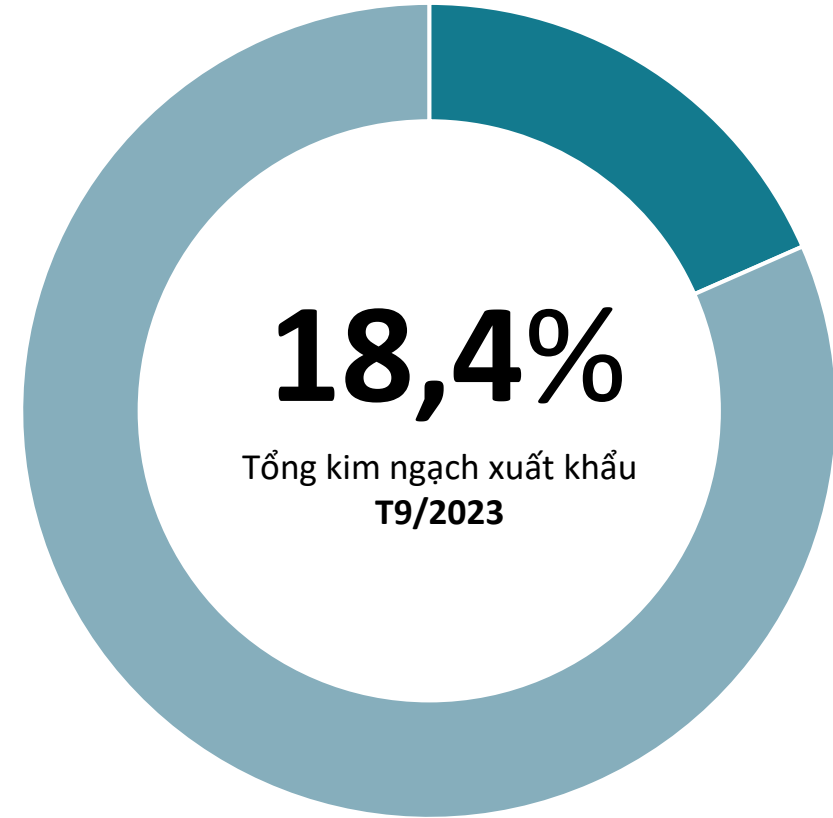


THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc T9/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023





01

Nhập khẩu mực ống poulp đông lạnh của Hàn Quốc tăng

Tháng 9/2023, Hàn Quốc nhập khẩu 1.696 tấn mực ống poulp đông lạnh, tăng 14% so với 1.482 tấn của cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế 9 tháng đầu năm, nhập khẩu mặt hàng này đạt 16.916 tấn, tăng 7% so với 15.870 tấn của cùng kỳ năm ngoái và chiếm 2,4% tổng khối lượng nhập khẩu thủy sản của nước này. Về nguồn gốc, Hàn Quốc nhập khẩu 11.544 tấn từ Trung Quốc (chiếm 68%) , 3.550 tấn từ Việt Nam, 714 tấn từ Thái Lan, và 628 tấn từ Indonesia.

Nguồn: Vasep (10/2023)

02

Nhập khẩu cá thu của Hàn Quốc giảm

Nhập khẩu cá thu đông lạnh vào Hàn Quốc trong tháng 9/2023 đạt 48 tấn, giảm 21% so với 61 tấn cùng kỳ năm ngoái. Tổng lượng nhập khẩu trong 9 tháng đầu năm đạt 37.384 tấn, giảm 9% so với 33.926 tấn của năm ngoái, chiếm 4,7% trong tổng sản lượng thủy sản NK của Hàn Quốc, trong đó Hàn Quốc nhập khẩu 27.941 tấn (82%) cá thu đông lạnh từ Na Uy, 3.645 tấn từ Trung Quốc, 1.352 tấn từ Đài Loan và 611 tấn từ Hà Lan.

Nguồn: Vasep (10/2023)

03

Xuất khẩu thủy sản của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc tăng trưởng âm trở lại, đặc biệt với mặt hàng tôm. Điều này cho thấy năng lực cạnh tranh của sản phẩm tôm Việt Nam đang yếu hơn so với các nhà sản xuất khác như Ecuador, Ấn Độ. Hiện nguồn cung ứng tôm vẫn rất dồi dào khiến giá tôm tiếp tục duy trì ở mức thấp trong thời gian tới. Do đó, xuất khẩu của Việt Nam sang Hàn Quốc khó có sự bứt phá trong những tháng cuối năm.

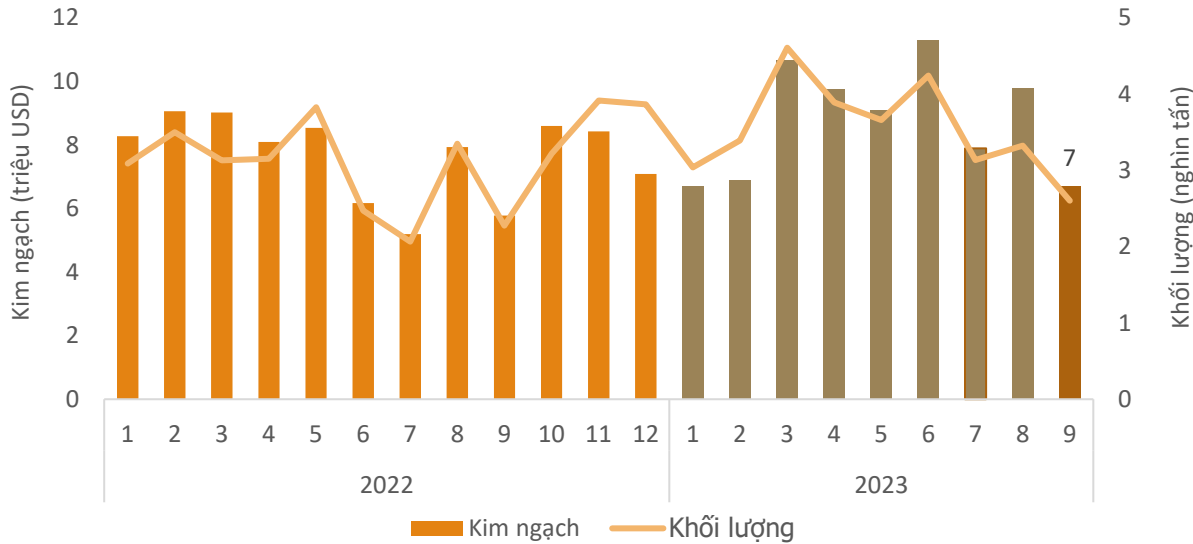
Nguồn: Vasep (10/2023)





CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả xuất khẩu cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023

KIM NGẠCH

6,7 triệu USD

▼ Giảm **31%** so với T8/2023

↑ Tăng **16%** so với T9/2022

▼ Thấp hơn **1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

◆ Lũy kế 9 tháng 2023 đạt **79** tr.USD, đạt **86%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

2,6 nghìn tấn

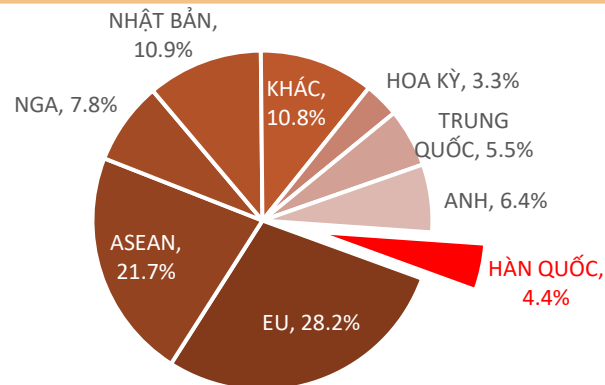
▼ Giảm **22%** so với T8/2023

↑ Tăng **14%** so với T9/2022

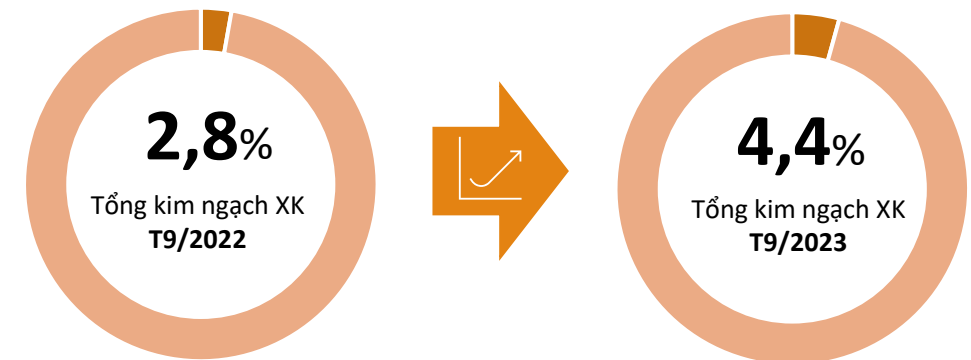
▼ Thấp hơn **0,6 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

◆ Lũy kế 9 tháng 2023 đạt **32** nghìn tấn, đạt **84%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



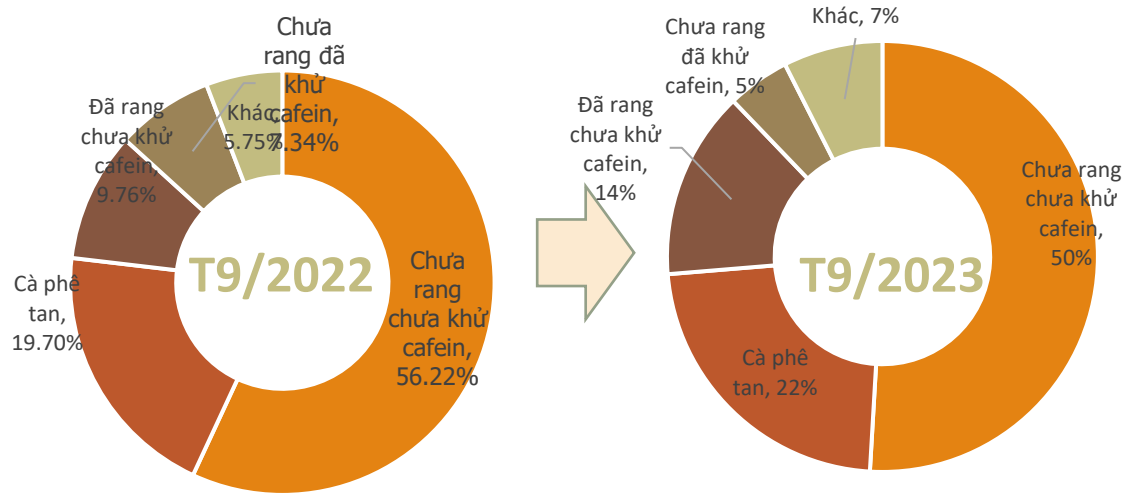
Biến động tỷ trọng giá trị cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023





CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **3,4** Triệu USD
Giảm **24,8%** so với T8/2023
Giảm **8,1%** so với T9/2022



Cà phê tan

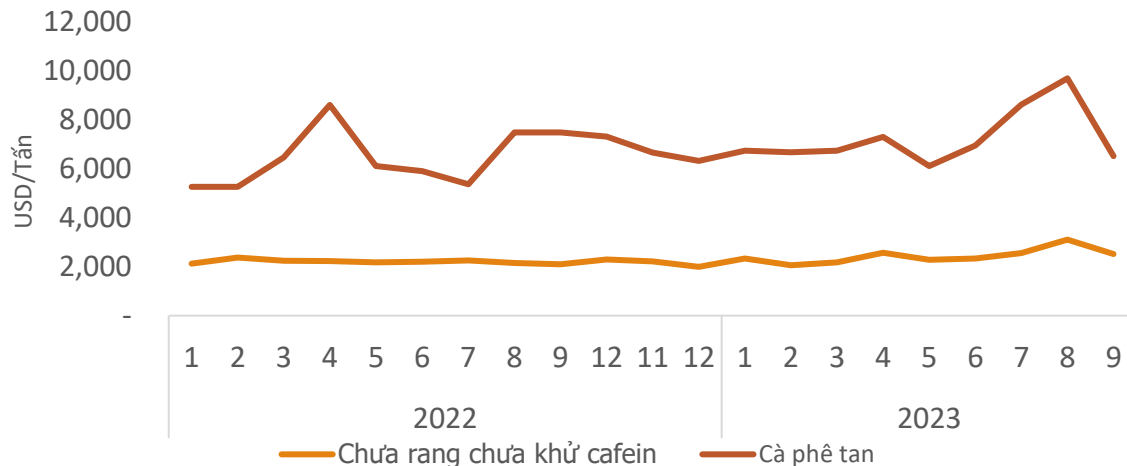
Kim ngạch: **1,5** Triệu USD
Giảm **20,6%** so với T8/2023
Tăng **56,8%** so với T9/2022



Đã rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **0,9** Triệu USD
Tăng **20,9%** so với T8/2023
Tăng **227%** so với T9/2022

Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2023 ở mức **6.500** USD/tấn, **giảm 33%** so với tháng trước, và **giảm 22%** so với cùng kỳ năm 2022.

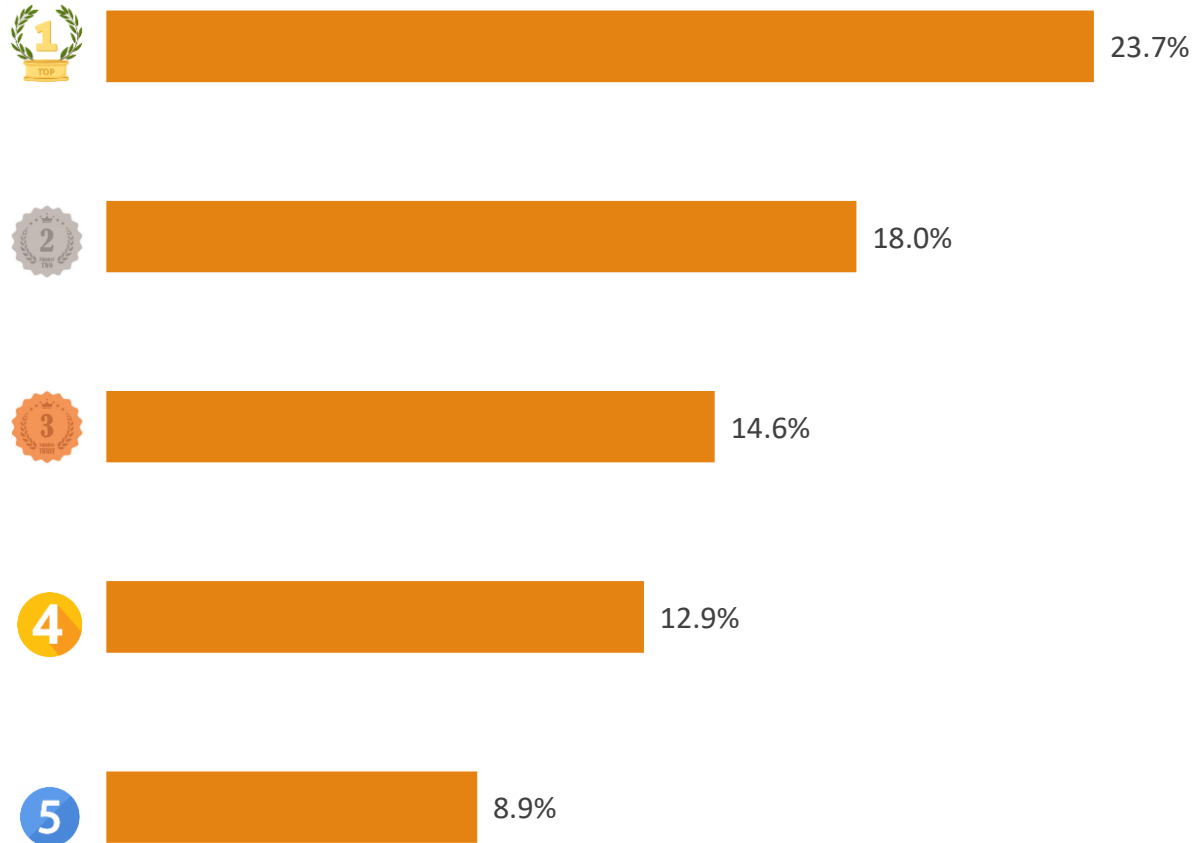
Cà phê chưa rang chưa khử cafein

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2023 ở mức **2.507** USD/tấn, **giảm 19%** so với tháng trước; nhưng **tăng 20%** so với cùng kỳ năm 2022.

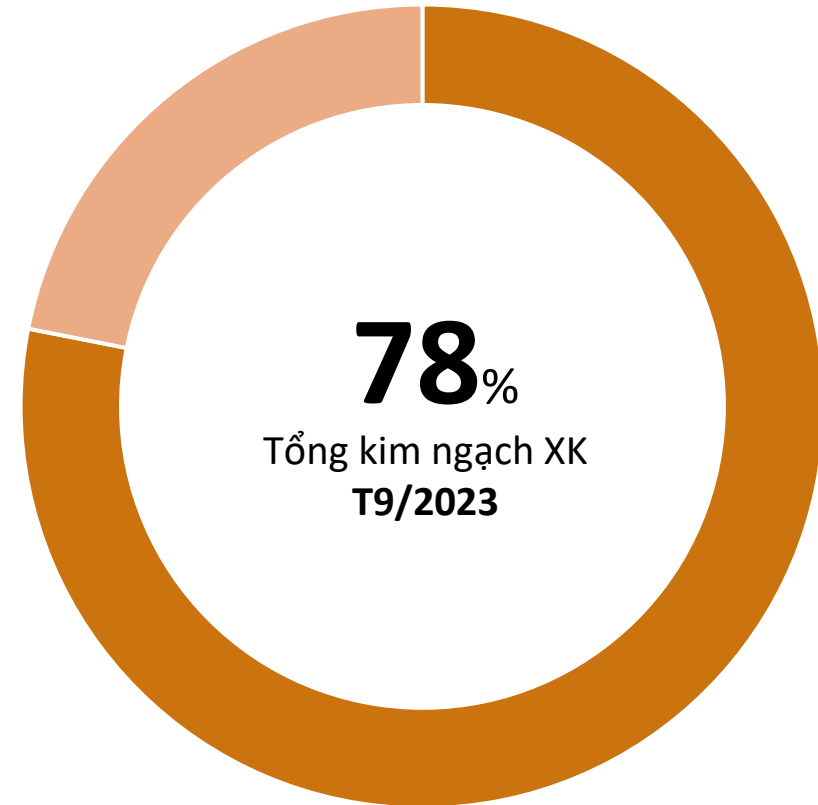


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023





CÀ PHÊ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ HÀN QUỐC

Hàn Quốc đã trở thành quốc gia sản xuất cà phê nhân.

Hàn Quốc đã bắt đầu tự sản xuất cà phê nhân trong nước nhưng sản lượng rất nhỏ, chỉ chiếm 0,0043% lượng cà phê nhập khẩu hàng năm của nước này. Cà phê chủ yếu được trồng vùng Gyeongsangnam.

Cà phê Hàn Quốc được trồng trong nhà kính, nên giá thành cao hơn nhiều so với cà phê nhập khẩu. Mặc dù vậy, cà phê Hàn Quốc vẫn có những đặc điểm riêng biệt về hương vị có thể tạo ra giá trị thương mại.

Nguồn: segye.com (10/2023)

Thay đổi trong thói quen tiêu thụ cà phê của nhân viên văn phòng tại Hàn Quốc

Theo khảo sát của công ty nghiên cứu thị trường Embrain Trend Monitor, có 30,7% nhân viên văn phòng tại Hàn Quốc được hỏi cho biết họ đã hạn chế uống cà phê sau bữa ăn trưa để tiết kiệm chi phí. Nguyên nhân chính là do ảnh hưởng của lạm phát khiến thói quen tiêu thụ cà phê của nhân viên văn phòng đang thay đổi, ví dụ như chuyển từ uống cà phê ở quán sang tự pha cà phê ở nhà. Để đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng, các doanh nghiệp đã phát triển các dịch vụ mới như cho thuê máy pha cà phê đặt tại các văn phòng.

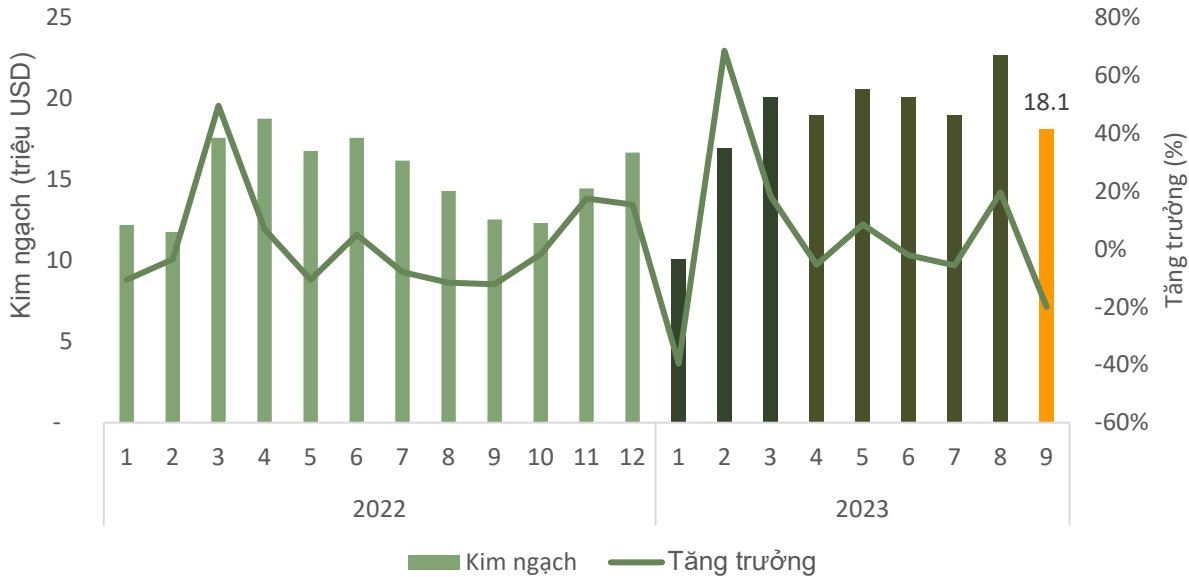
Nguồn: newscj.com (10/2023)





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023

KIM NGẠCH



18,1
triệu USD

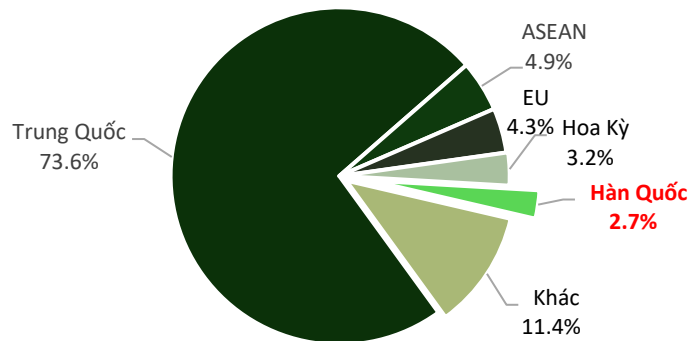
↘ Giảm **20%** so với T8/2023

↗ Tăng **44%** so với T9/2022

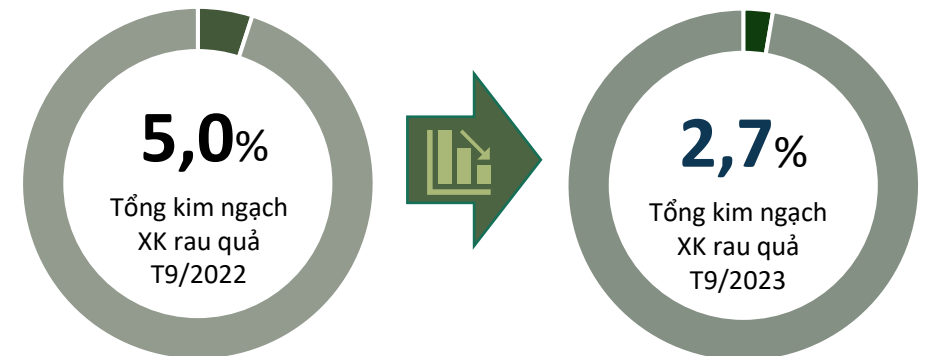
↑ Cao hơn **3,0 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 9 tháng 2023 đạt **166 triệu USD**, đạt **92%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



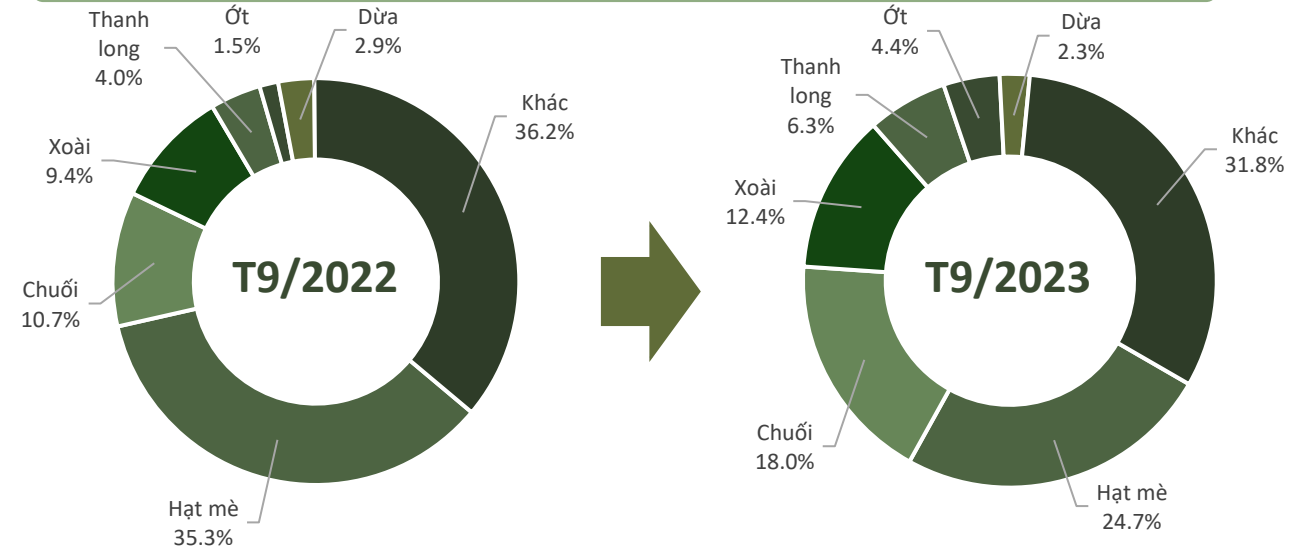
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Hạt mè

Kim ngạch: **4,5** triệu USD

Giảm **6%** so với T8/2023

Tăng **1,0%** so với T9/2022



Chuối

Kim ngạch: **3,3** triệu USD

Giảm **5,8%** so với T8/2023

Tăng **143,4%** so với T9/2022



Xoài

Kim ngạch: **2,2** triệu USD

Giảm **10%** so với T8/2023

Tăng **92%** so với T9/2022



Thanh long

Kim ngạch: **1,1** triệu USD

Giảm **29%** so với T8/2023

Tăng **125%** so với T9/2022



Ớt

Kim ngạch: **0,8** triệu USD

Giảm **24%** so với T8/2023

Tăng **327%** so với T9/2022



Dừa

Kim ngạch: **0,4** triệu USD

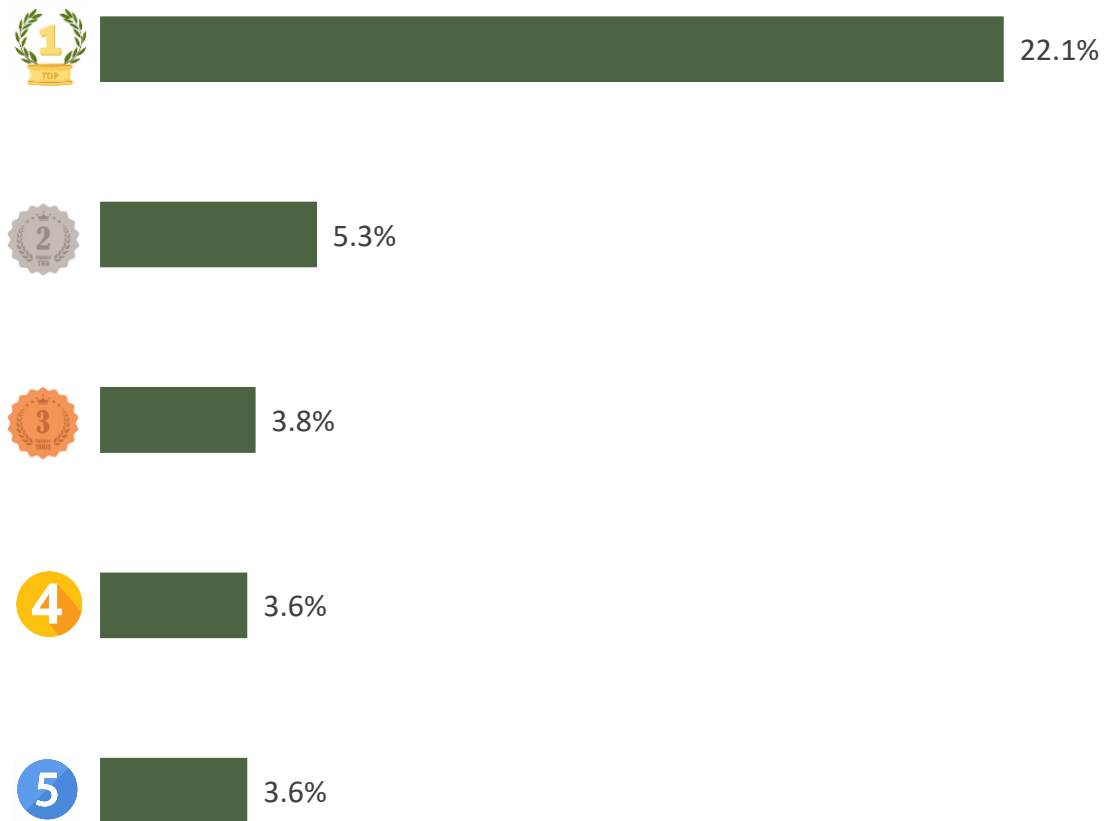
Giảm **58%** so với T8/2023

Tăng **18%** so với T9/2022

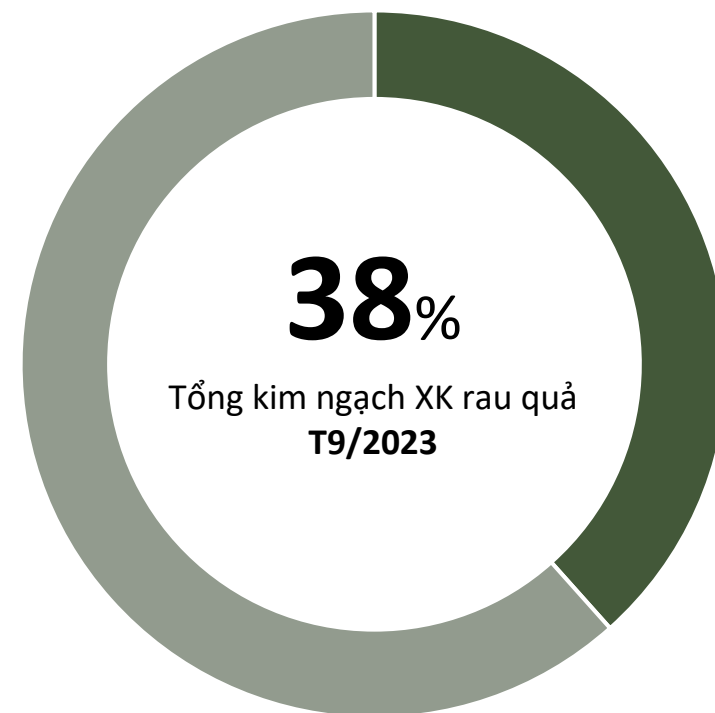


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc T9/2023





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T9/2023

KIM NGẠCH



5,1

triệu USD

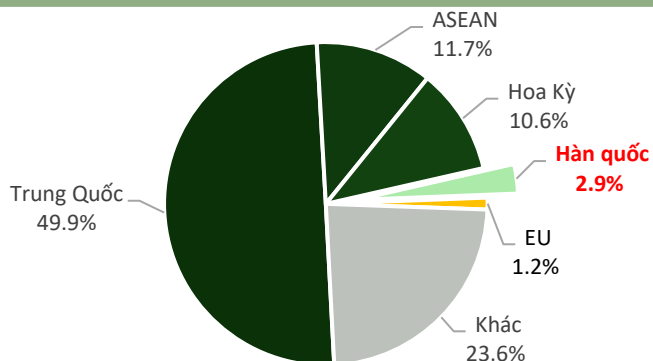
↘ Giảm **2%** so với T8/2023

↗ Tăng **20%** so với T9/2022

↘ Thấp hơn hơn **64** nghìn USD so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 9 tháng 2023 đạt **44** triệu USD, đạt **71%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ thị trường Hàn Quốc, T9/2023

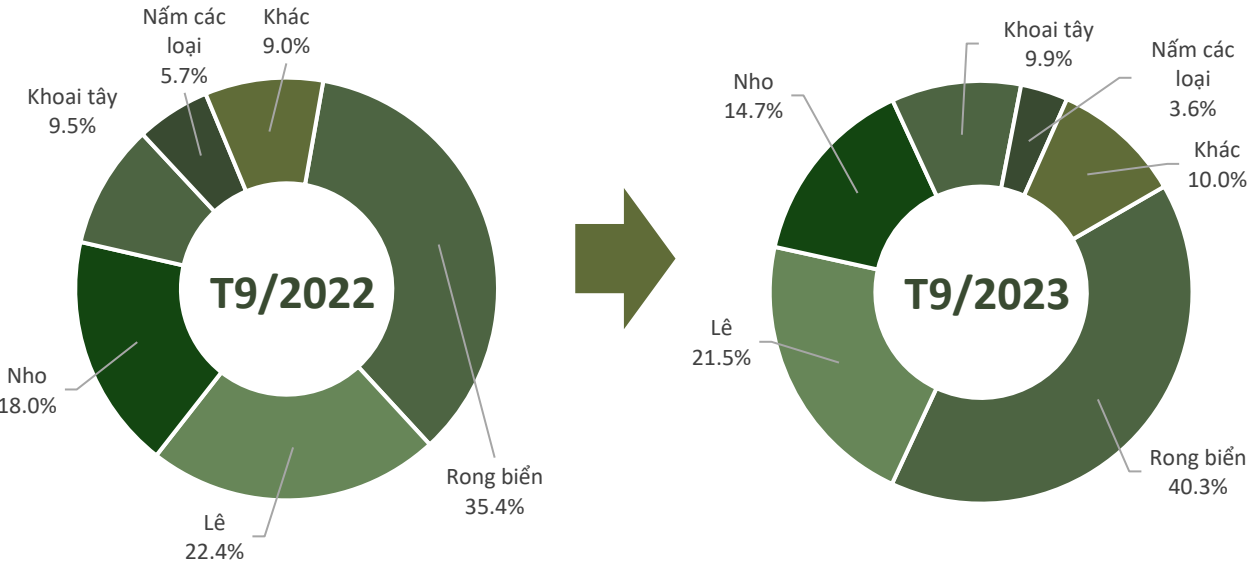




RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T9/2023

Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Rong biển

Kim ngạch: **2,1** triệu USD
Giảm **27%** so với T8/2023
Tăng **36%** so với T9/2022

Lê

Kim ngạch: **1,1** triệu USD
Tăng **27%** so với T8/2023
Tăng **15%** so với T9/2022



Nho

Kim ngạch: **751** nghìn USD
Tăng **12%** so với T8/2023
Giảm **2%** so với T9/2022



Khoai tây

Kim ngạch: **508** nghìn USD
Tăng **130%** so với T8/2023
Tăng **25%** so với T9/2022



Nấm các loại

Kim ngạch: **186** nghìn USD
Giảm **16%** so với T8/2023
Giảm **23%** so với T9/2022

RAU QUẢ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG RAU QUẢ HÀN QUỐC



Chính phủ Hàn Quốc đã ra quyết định sẽ xuất kho 2.900 tấn bắp cải trước mùa làm kim chi hàng năm như một phần trong nỗ lực mới nhất nhằm chống lạm phát và hỗ trợ sinh kế của người dân. Chính phủ cam kết ưu tiên ổn định chi phí sinh hoạt và giảm bớt gánh nặng cho những nhóm dân cư dễ bị tổn thương.

Nguồn: En.yna.co.kr

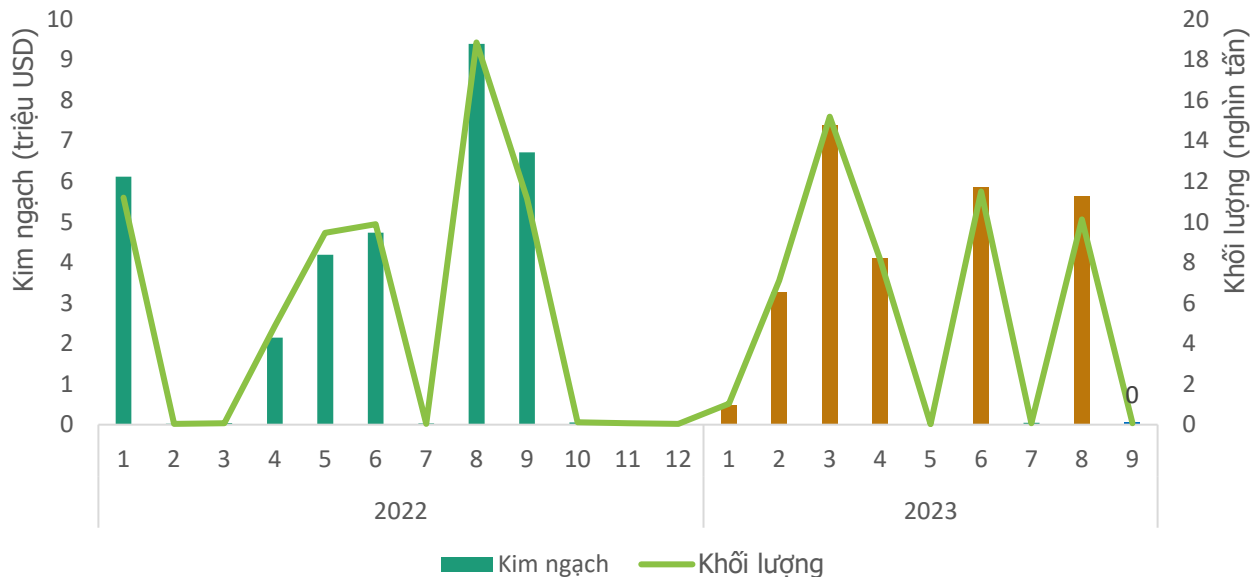


Tin liên quan



LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023

KIM NGẠCH

60,2 nghìn USD

↘ Giảm **98,9%** so với T8/2023

↘ Giảm **99,1%** so với T9/2022

↓ Thấp hơn **2,7 triệu USD** so với bình quân năm 2022

* Lũy kế 9 tháng 2023 đạt **26,9 tr.USD**, đạt **80,2%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

71 tấn

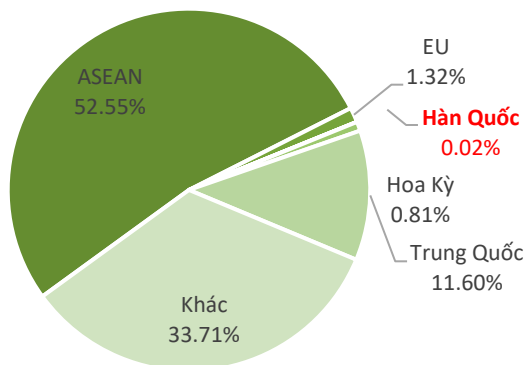
↘ Giảm **99,3%** so với T8/2023

↘ Giảm **99,4%** so với T9/2022

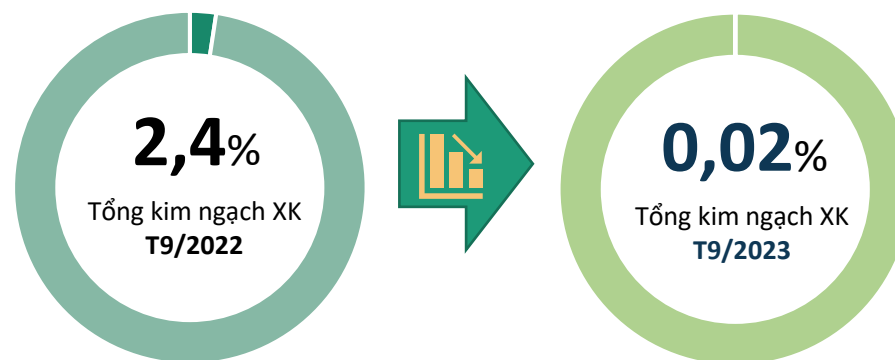
↓ Thấp hơn **5,4 nghìn tấn** so với bình quân năm 2022

* Lũy kế 9 tháng 2023 đạt **53,3 nghìn tấn**, đạt **81,0%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị gạo sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



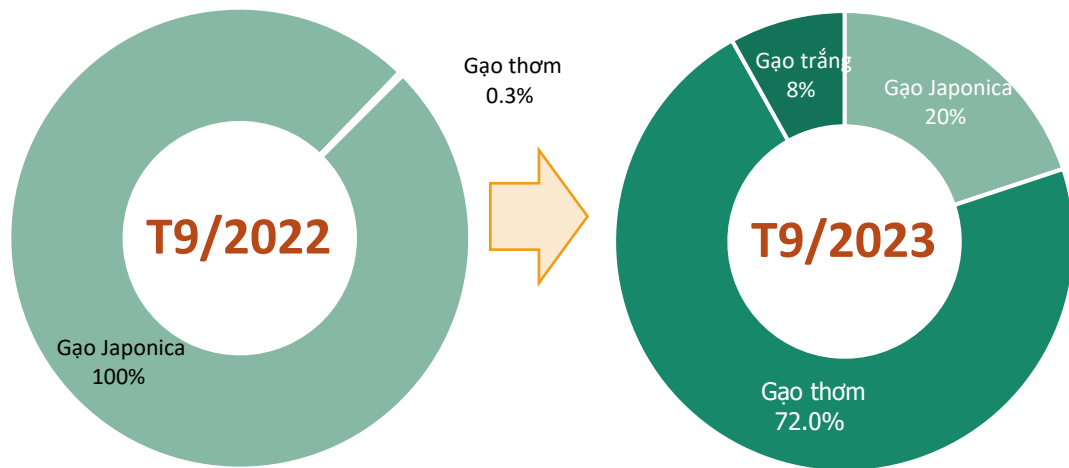
Biến động tỷ trọng giá trị gạo sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023





LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Gạo thơm

Kim ngạch: **43,3** nghìn USD
 Tăng **8%** so với T8/2023
 Tăng **121%** so với T9/2022



Gạo Japonica

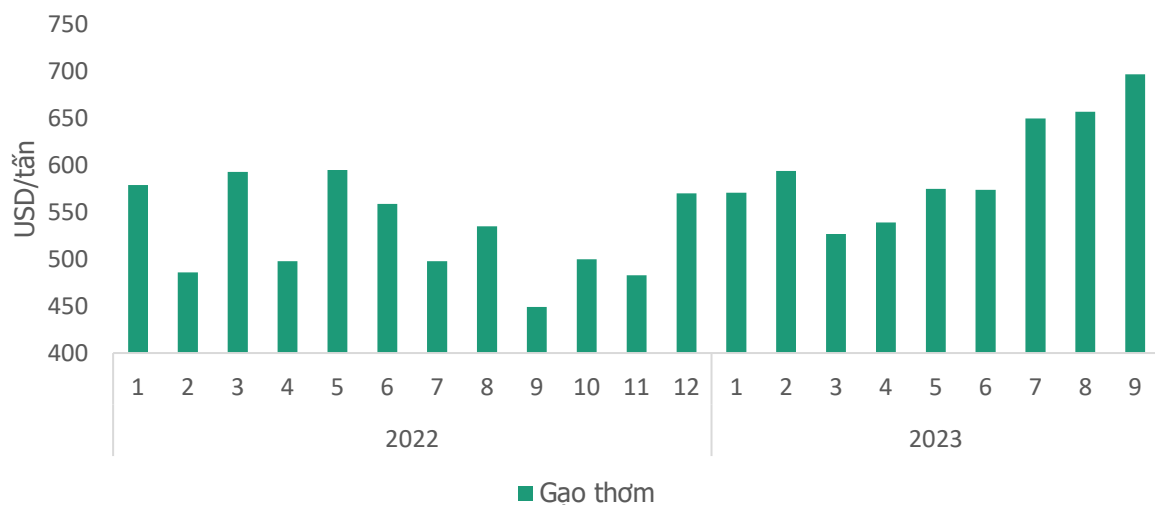
Kim ngạch: **12,0** nghìn USD
 Tăng **100%** so với T8/2023
 Giảm **100%** so với T9/2022



Gạo trắng

Kim ngạch: **4,9** nghìn USD
 Tăng **170%** so với T8/2023
 Tăng **100%** so với T9/2022

Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



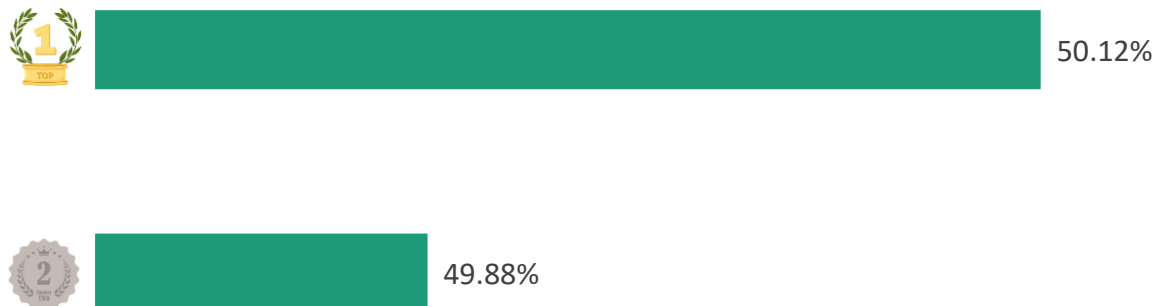
Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2023 ở mức **697** USD/tấn; **tăng 6%** so với tháng trước; và **tăng 55%** so với cùng kỳ năm 2022.

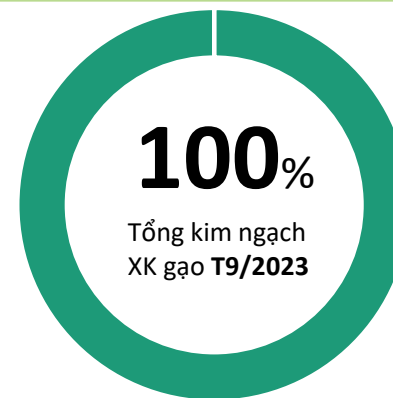


LÚA GẠO

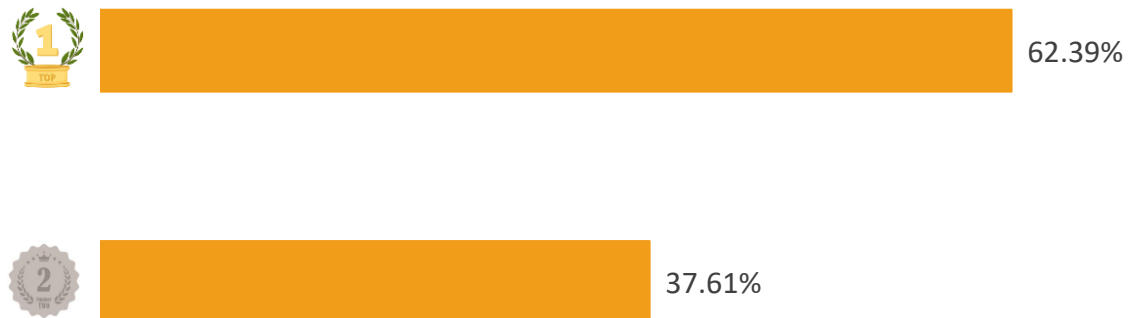
TOP 3 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



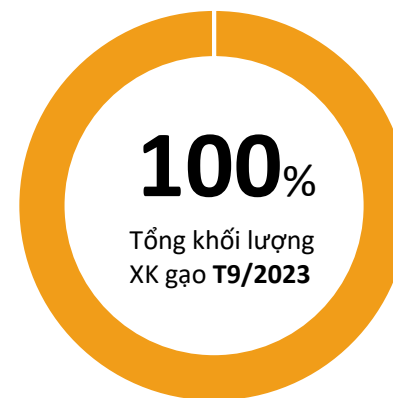
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 3 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



TOP 3 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 3 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023





LÚA GẠO



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO HÀN QUỐC

Năm 2023, sản lượng gạo của Hàn Quốc ước tính đạt 3.684.000 tấn, giảm 2,1% so với cùng kỳ năm trước, do diện tích trồng lúa giảm. Diện tích lúa của Hàn Quốc giảm 2,6% xuống còn 708.041ha, đây là mức thấp nhất kể từ năm 1975. Bên cạnh đó, tiêu dùng gạo của nước này cũng suy giảm trong suốt thập kỷ vừa qua, do thay đổi thói quen ăn uống.

Nguồn: Xinhuanet.com



TIN LIÊN QUAN



HỒ TIÊU

Khối lượng và giá trị hồ tiêu XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023

KIM NGẠCH
1,98 triệu USD

↘ Giảm **24%** so với T8/2023

↗ Tăng **47%** so với T9/2022

↘ Thấp hơn **222 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 9 tháng 2023 đạt **15,4 tr.USD**, đạt **58%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG
503 tấn

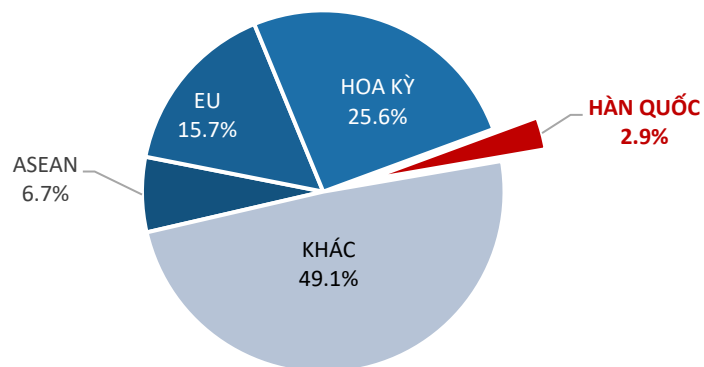
↘ Giảm **25%** so với T8/2023

↗ Tăng **84%** so với T9/2022

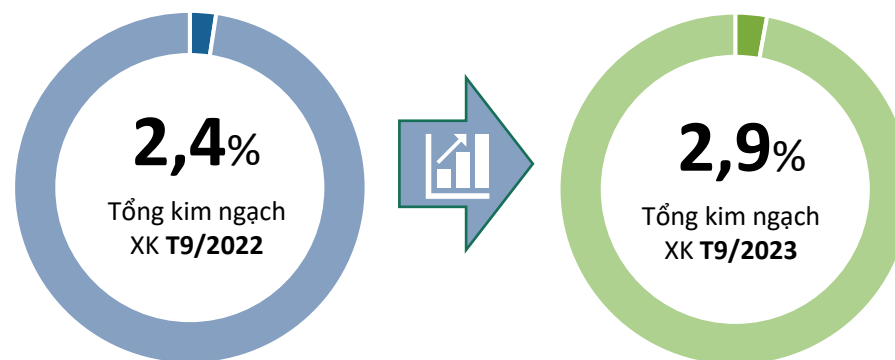
↑ Cao hơn **6 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 9 tháng 2023 đạt **3,9 nghìn tấn**, đạt **65%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị hồ tiêu của XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



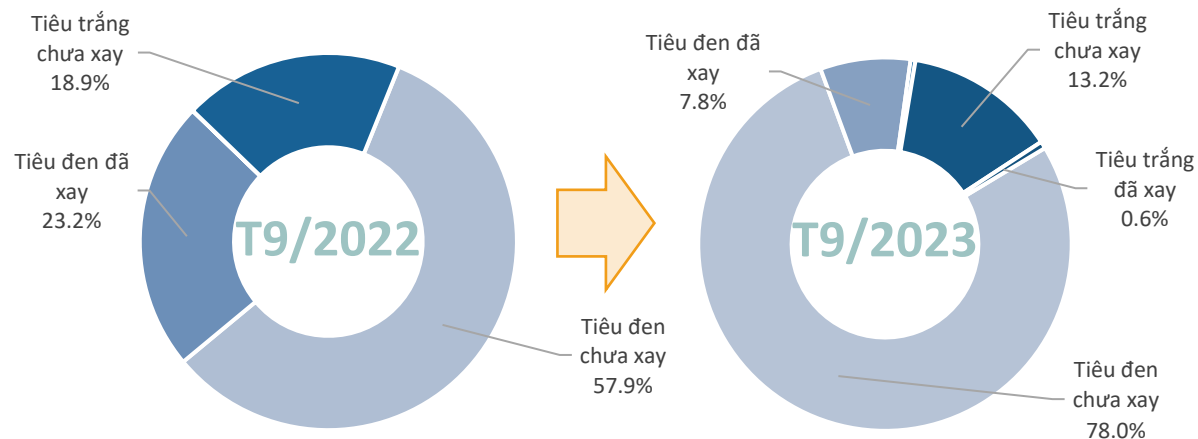
Biến động tỷ trọng giá trị hồ tiêu XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



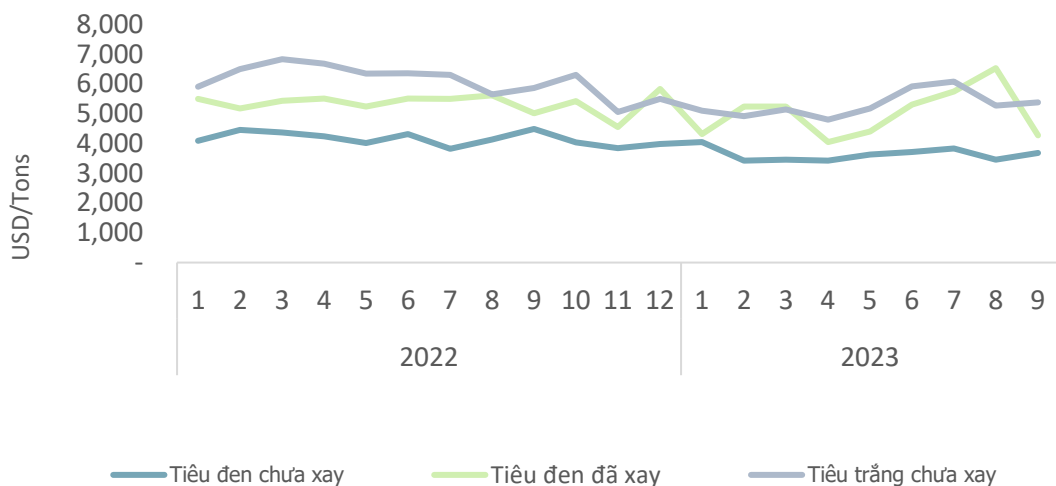


HỒ TIÊU

Cơ cấu chủng loại hồ tiêu XK sang sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Giá hồ tiêu xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Tiêu đen chưa xay

Kim ngạch: **1,5** triệu USD
Giảm **17%** so với T8/2023
Tăng **98%** so với T9/2022



Tiêu đen đã xay

Kim ngạch: **0,2** triệu USD
Giảm **68%** so với T8/2023
Giảm **51%** so với T9/2022



Tiêu trắng chưa xay

Kim ngạch: **0,3** triệu USD
Tăng **25%** so với T8/2023
Tăng **2,3%** so với T9/2022

Tiêu đen chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2023 ở mức **3.682** USD/tấn; **tăng 6,6%** so với tháng trước; và **giảm 18%** so với cùng kỳ năm 2022.

Tiêu đen đã xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2023 ở mức **4.267** USD/tấn; **giảm 35%** so với tháng trước; và **giảm 15%** so với cùng kỳ năm 2022.

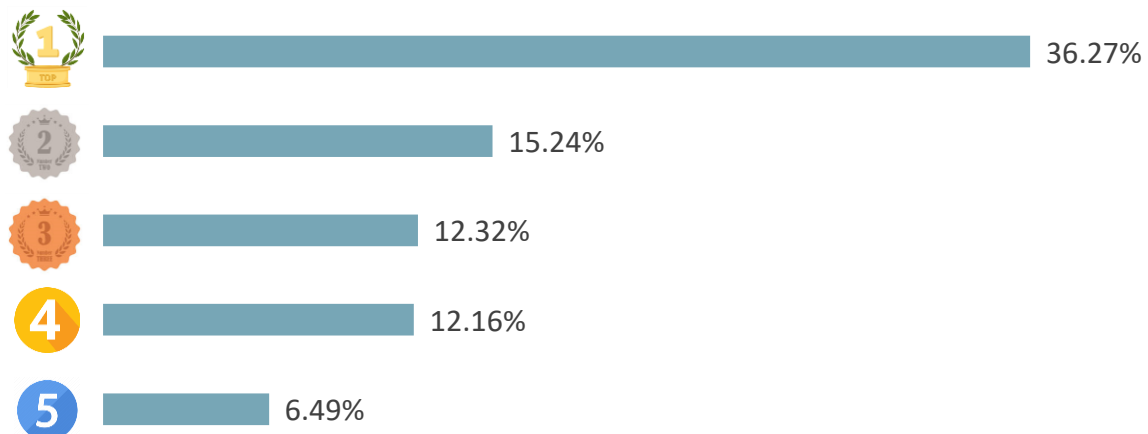
Tiêu trắng chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2023 ở mức **5.375** USD/tấn; **tăng 2%** so với tháng trước; và **giảm 8%** so với cùng kỳ năm 2022.

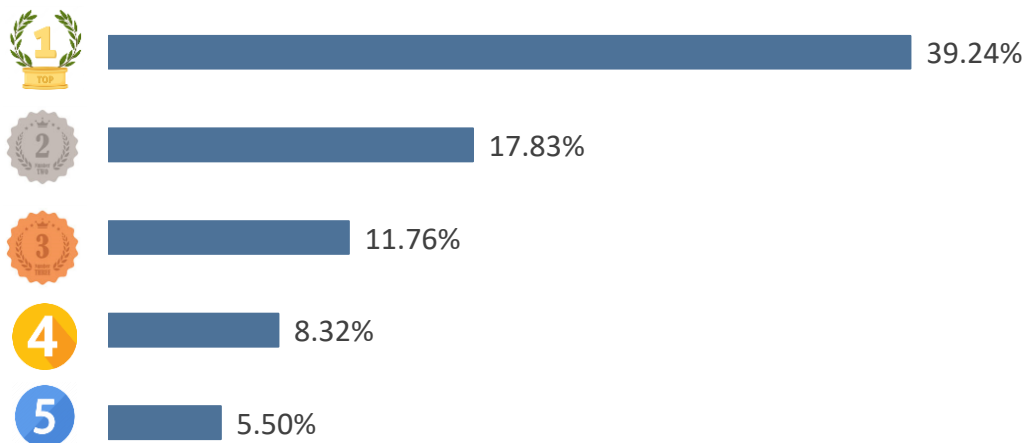


HỒ TIÊU

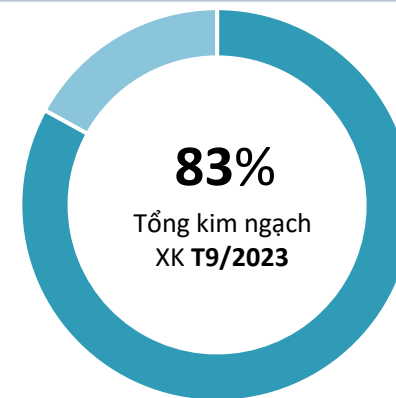
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



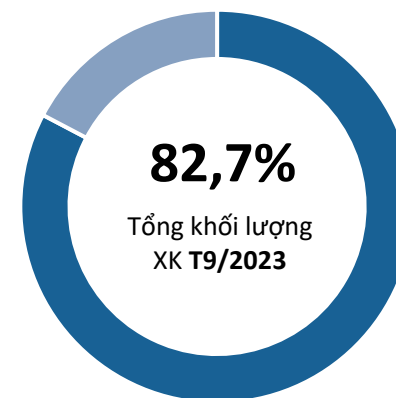
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



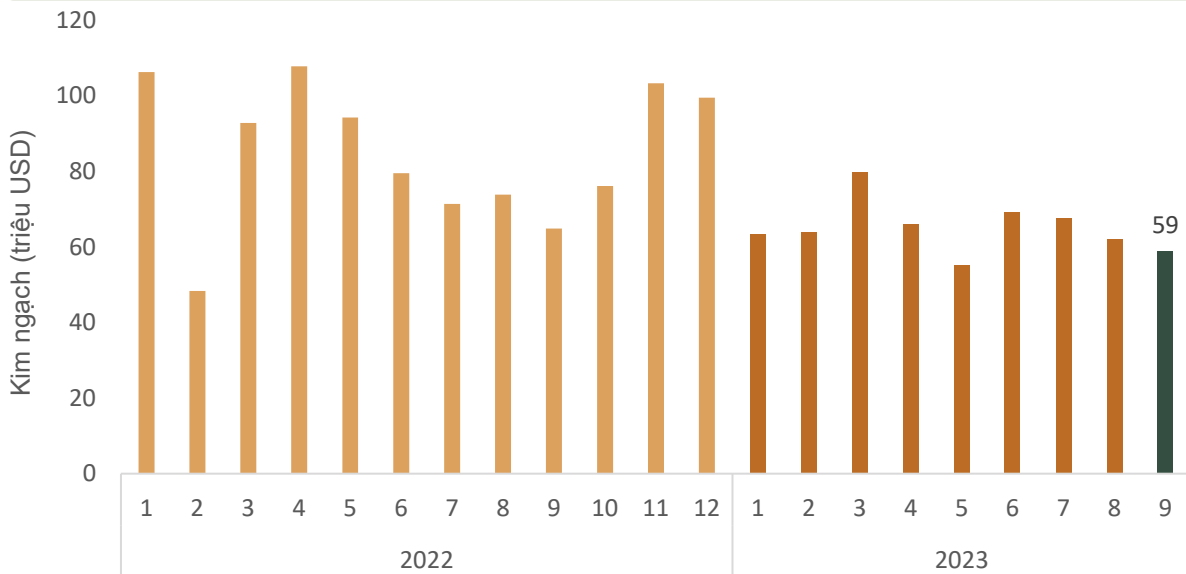
Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



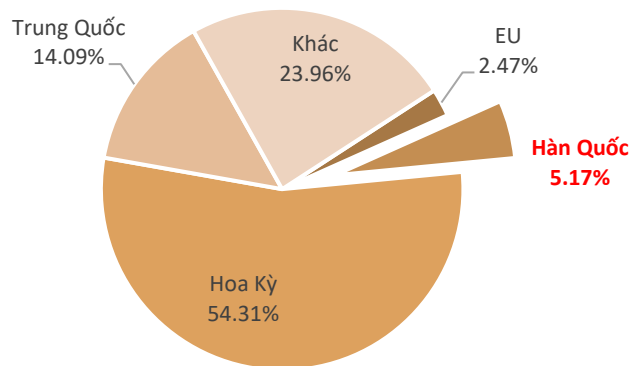


GỠ VÀ SP GỠ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023

KIM NGẠCH



59

triệu USD

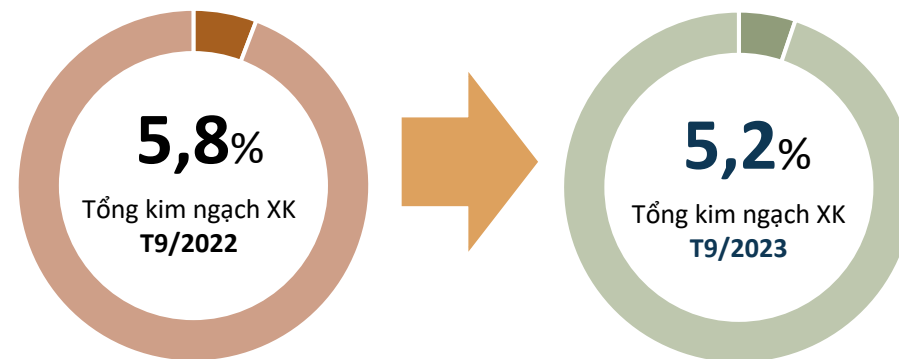
↘ Giảm **6%** so với T8/2023

↘ Giảm **9%** so với T9/2022

↓ Thấp hơn **26 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 9 tháng đạt **586 tr.USD**, đạt **57,6%** kim ngạch 2022

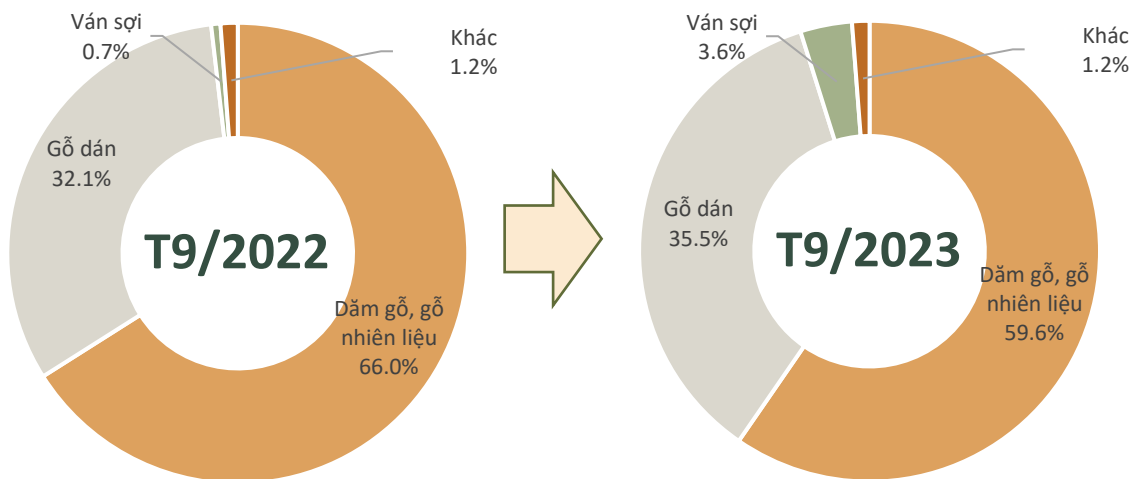
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023





GỖ VÀ SP GỖ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Dăm gỗ

Kim ngạch: **25** Triệu USD
 Tăng **7%** so với T8/2023
 Giảm **23%** so với T9/2022



Gỗ dán

Kim ngạch: **15** Triệu USD
 Giảm **17%** so với T8/2023
 Giảm **6%** so với T9/2022



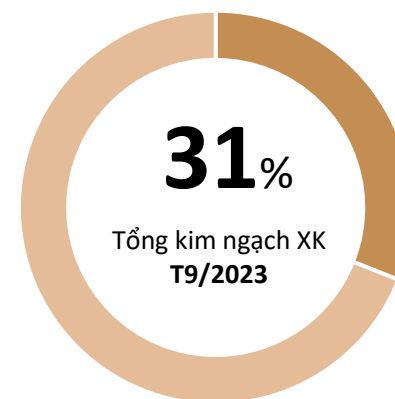
Ván sợi

Kim ngạch: **1,5** Triệu USD
 Tăng **47%** so với T8/2023
 Tăng **376%** so với T9/2022

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



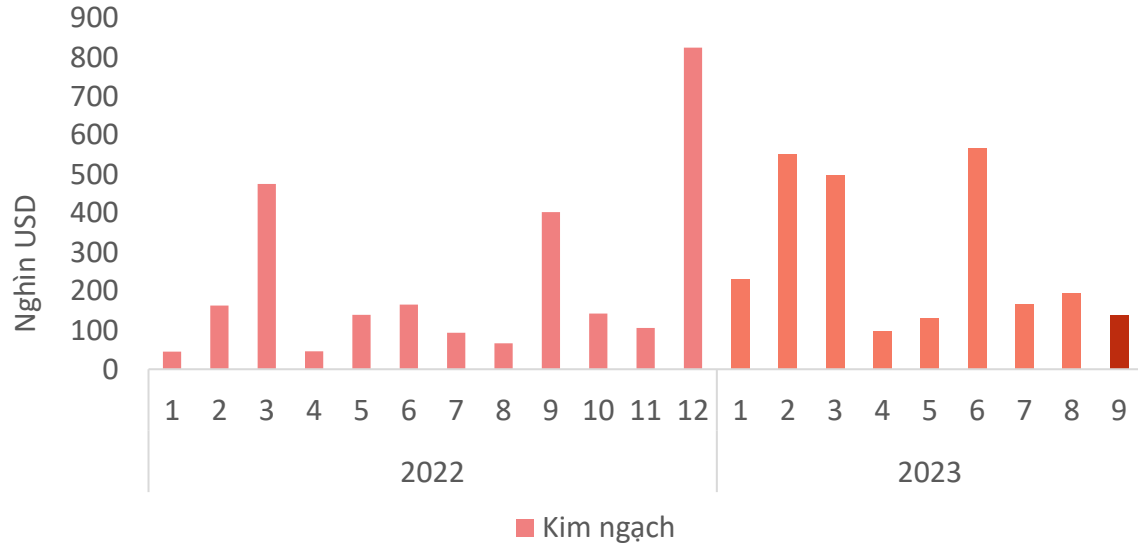
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023





THỊT VÀ SP TỪ THỊT(XK)

Giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023

KIM NGẠCH



Giảm **29%** so với T8/2023

Giảm **66%** so với T9/2022

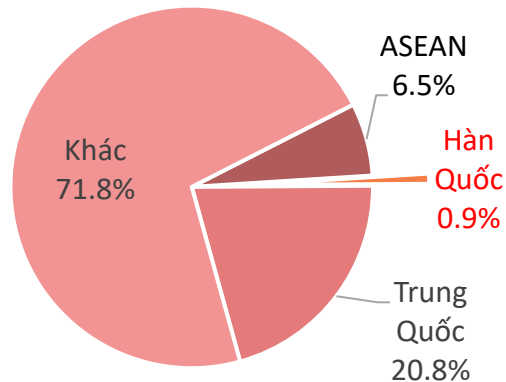
194

nghìn USD

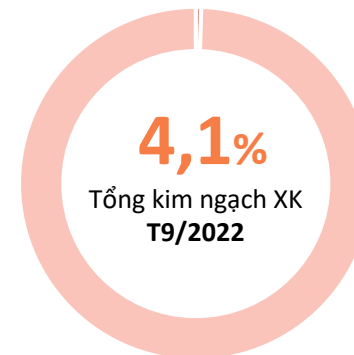
Thấp hơn **85 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 9 tháng đạt **2,6 triệu USD**, đạt **96%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị thịt và SP từ thịt sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



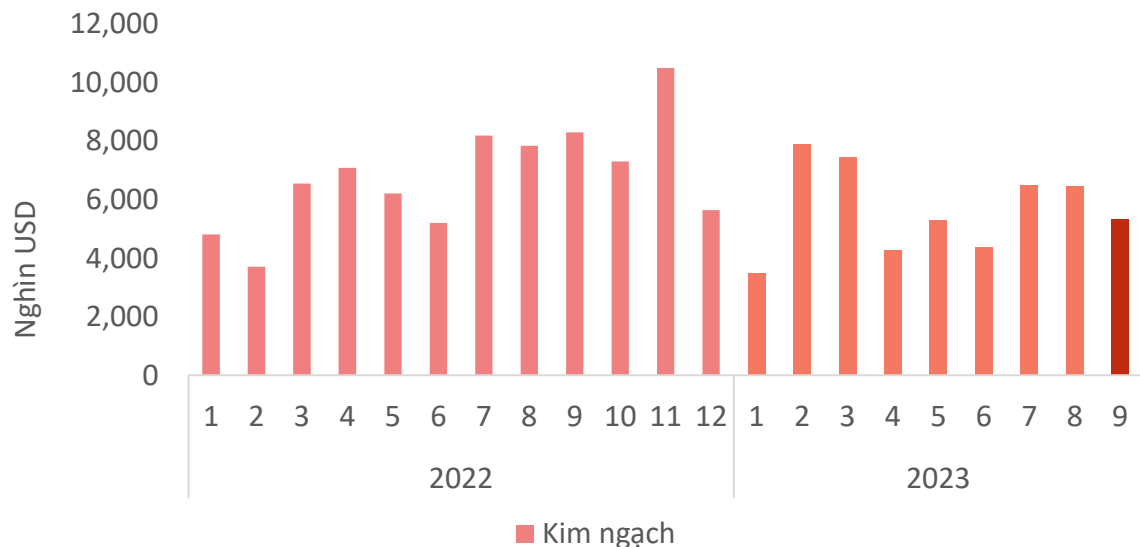
Biến động tỷ trọng giá trị thịt và SP từ thịt sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023





THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

Giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Hàn Quốc, T9/2023

KIM NGẠCH



5,3

Triệu USD

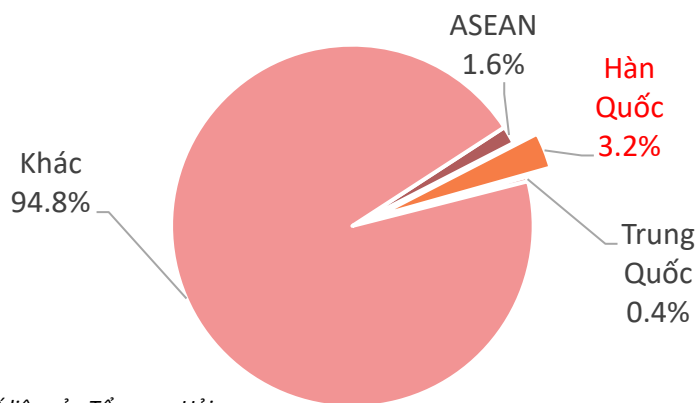
↘ Giảm **18%** so với T8/2023

↘ Giảm **36%** so với T9/2022

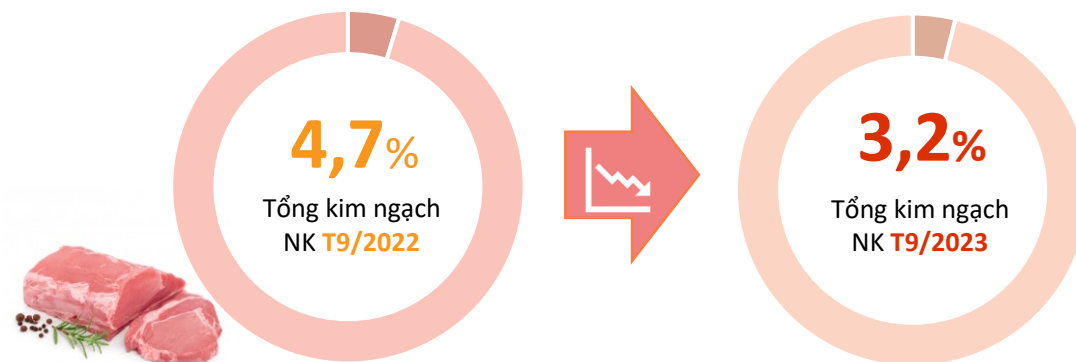
↘ Thấp hơn **1,6 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 9 tháng đạt **51 triệu USD**, đạt **63%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Hàn Quốc, T9/2023



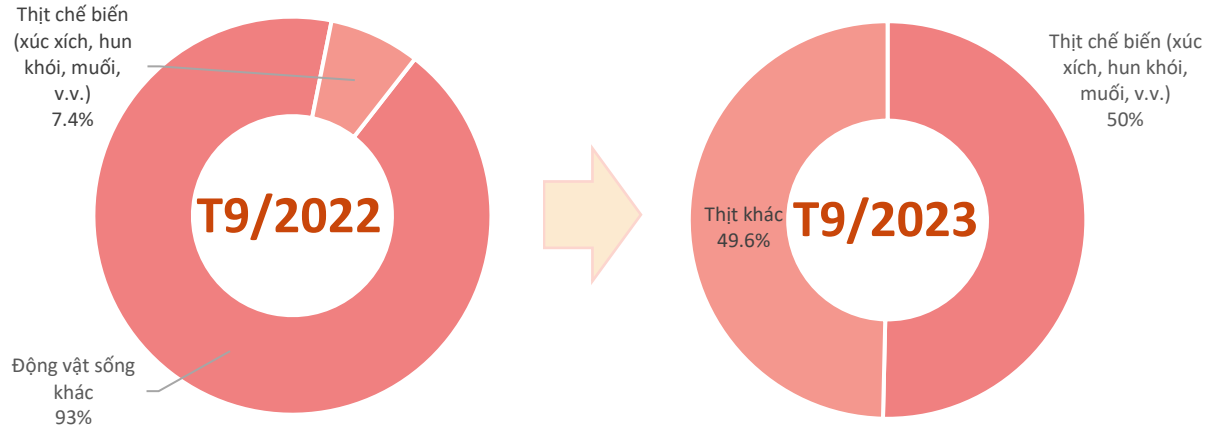
Biến động tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thị trường Hàn Quốc, T9/2023





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt XK sang thị trường Hàn Quốc T9/2023



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Hàn Quốc T9/2023



Thịt chế biến

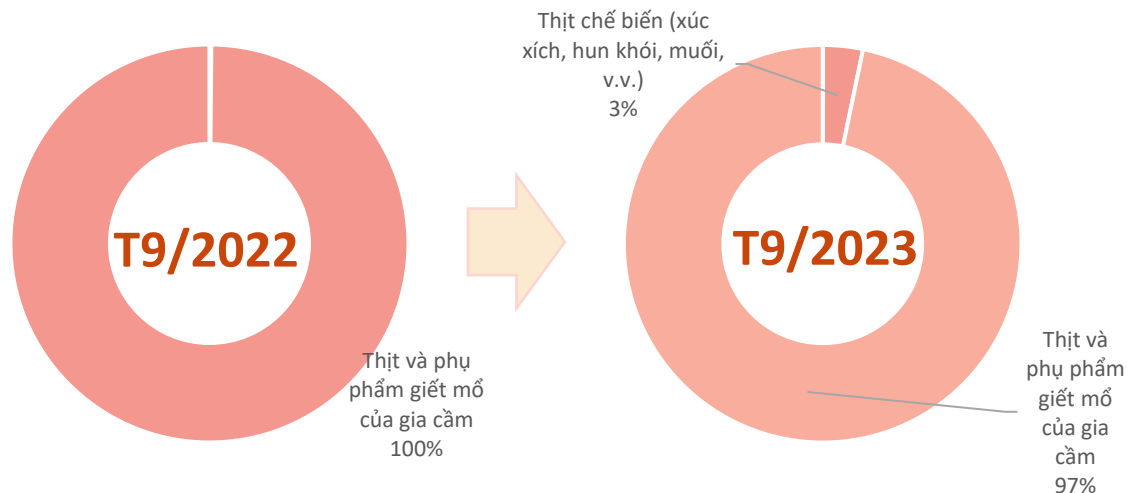
Kim ngạch: **70** nghìn USD
Giảm **26%** so với T8/2023
Tăng **134%** so với T9/2022



Thịt khác (ếch làm sạch)

Kim ngạch: **69** nghìn USD
Giảm **1%** so với T9/2022
Tăng **99%** so với T9/2022

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt NK từ thị trường Hàn Quốc T9/2023



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Hàn Quốc T9/2023



Thịt và phụ phẩm giết mổ của gia cầm

Kim ngạch: **5,2** triệu USD
Giảm **18%** so với T8/2023
Giảm **38%** so với T9/2022



Thịt chế biến

Kim ngạch: **173** nghìn USD
Tăng **5,3%** so với T8/2023
Tăng **1.251%** so với T9/2022

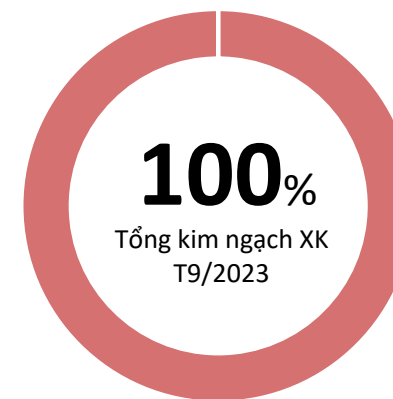


THỊT VÀ SP TỪ THỊT

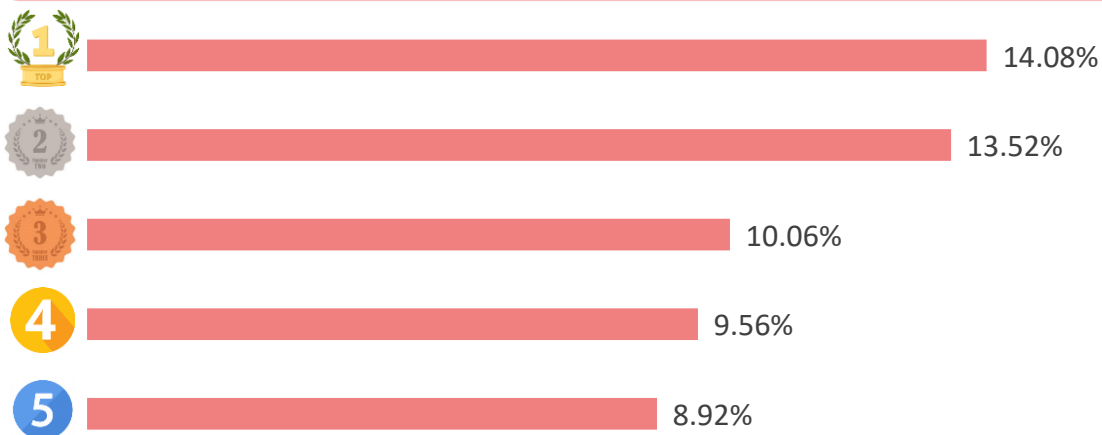
TOP 4 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



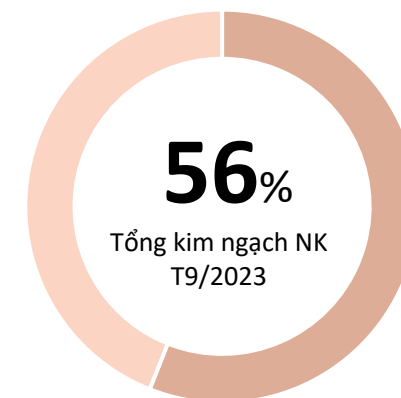
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



TOP 5 doanh nghiệp có kim ngạch nhập khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất từ thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp nhập khẩu lớn nhất sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỊT VÀ SP TỪ THỊT HÀN QUỐC

01

Hàn Quốc mới đây đã mở hạn ngạch miễn thuế đối với thịt bò nhập khẩu. Mặc dù hạn ngạch tạm thời loại bỏ lợi thế về thuế suất của thịt bò Mỹ so với các đối thủ cạnh tranh lớn và giúp thúc đẩy nhập khẩu từ Australia và Canada tăng mạnh. Tuy nhiên, động thái này đã thúc đẩy nhu cầu thịt bò nói chung trong bối cảnh lạm phát gia tăng và đồng won Hàn Quốc mất giá mạnh.

Nguồn: Euomeatnews.com (10/2023)

02

Bộ Nông nghiệp, Thực phẩm và Nông thôn Hàn Quốc (MAFRA) đã quyết định dỡ bỏ rào cản thương mại từ lâu đã ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu các sản phẩm thịt lợn và gia cầm của châu Âu. Hàn Quốc hiện đã công nhận các biện pháp mà EU áp dụng để chống dịch tả lợn châu Phi và dịch cúm gia cầm độc lực cao. Quyết định này có thể mở ra hơn 1 tỷ euro thương mại trong vài năm tới. Quyết định này mang lại lợi ích cho 11 quốc gia EU đã được phép xuất khẩu gia cầm và sản phẩm gia cầm sang Hàn Quốc.

Nguồn: Pig333.com (10/2023)

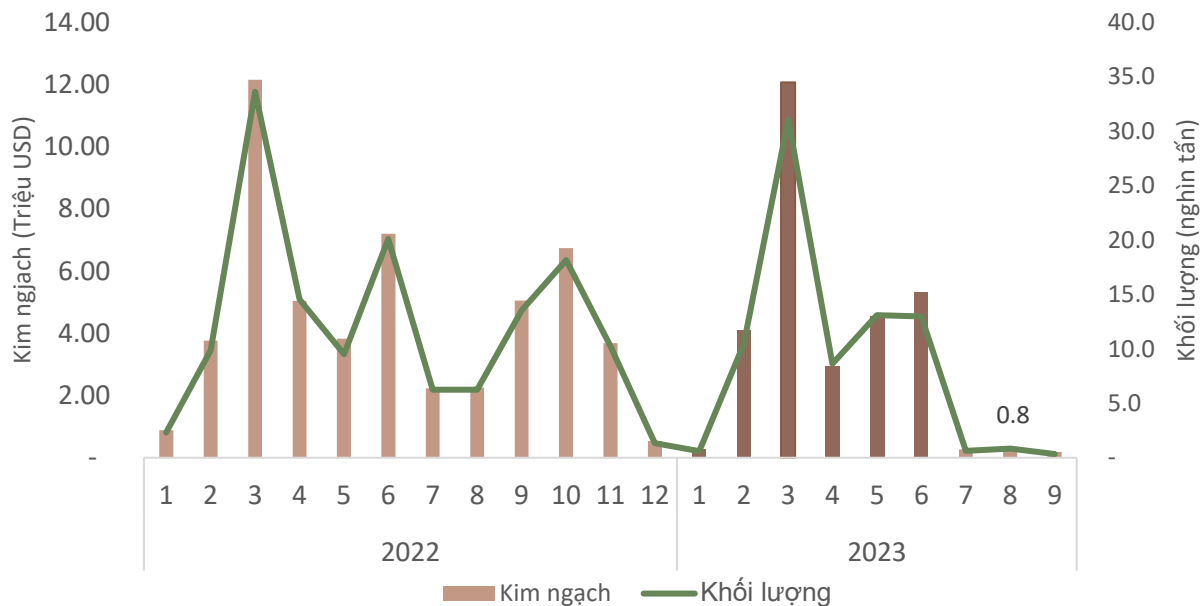


Tin liên quan



SẢN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẢN

Khối lượng và giá trị sản và SP từ sản XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả XK sản và SP từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023

KIM NGẠCH

0,18 triệu USD

↘ Giảm **48%** so với T8/2023

↘ Giảm **96%** so với T9/2022

↓ Thấp hơn **4,3 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 9 tháng 2023 đạt **30 tr.USD**, đạt **56%** kim ngạch năm 2022

KHỐI LƯỢNG

0,34 nghìn tấn

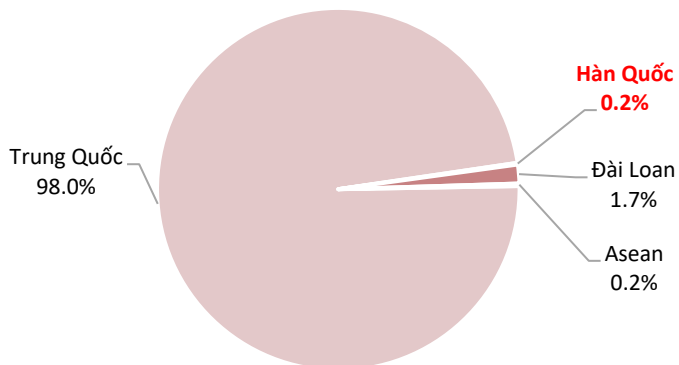
↘ Giảm **59%** so với T8/2023

↘ Giảm **98%** so với T9/2022

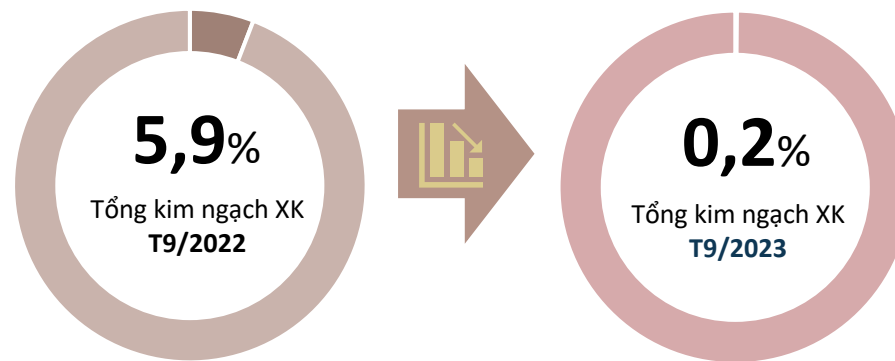
↓ Thấp hơn **11,8 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

* Lũy kế 9 tháng 2023 đạt **78 nghìn tấn**, đạt **54%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị sản và SP từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



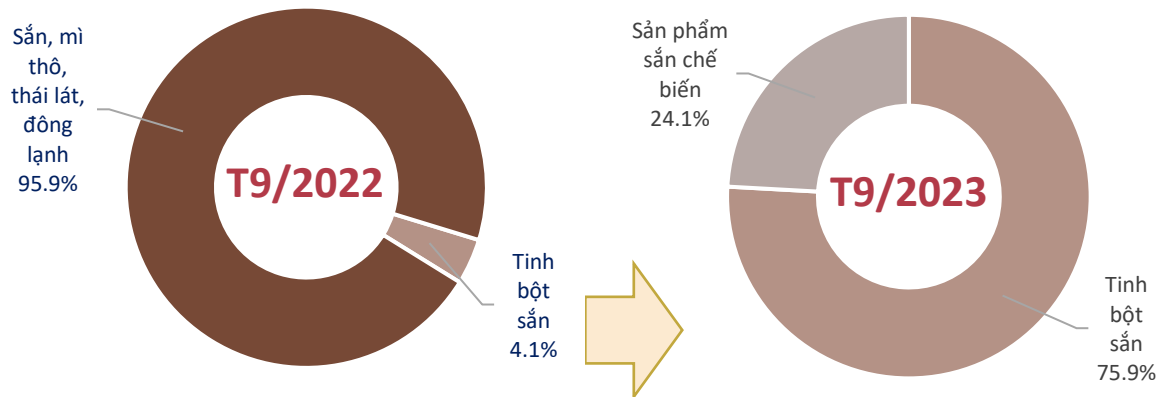
Biến động tỷ trọng giá trị sản & SP từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023





SẮN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẮN

Cơ cấu chủng loại sắt và SP từ sắt XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Kết quả XK sắt và SP từ sắt sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Sản phẩm sắt chế biến

Kim ngạch: **0,044** triệu USD



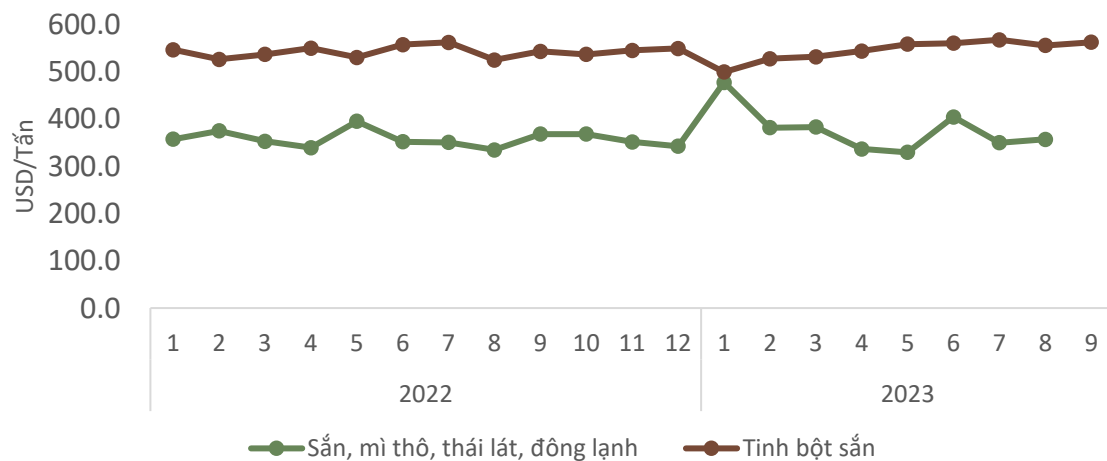
Tinh bột sắt

Kim ngạch: **0,14** triệu USD

Giảm **10%** so với T8/2023

Giảm **22%** so với T9/2022

Giá sắt và SP từ sắt XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Sắt thô, thái lát, đồng lạnh

Trong tháng 9/2023, thị trường Hàn Quốc không nhập khẩu Sắt thô, thái lát, đồng lạnh của Việt Nam.

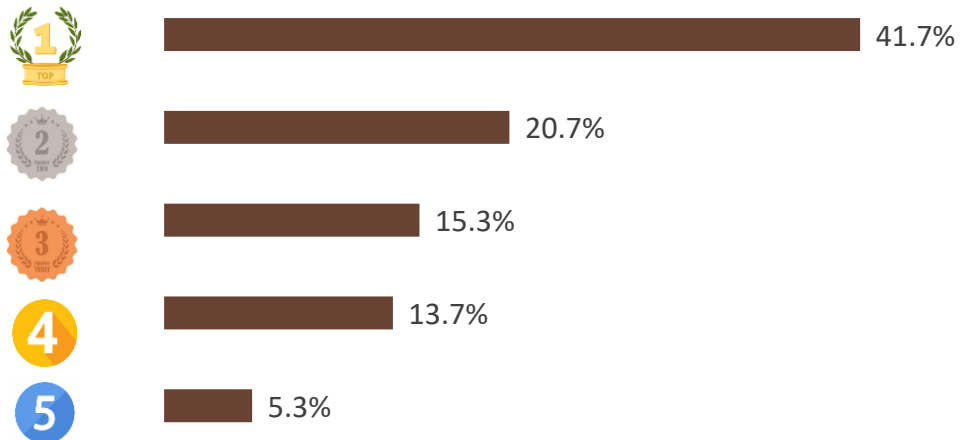
Tinh bột sắt

Giá xuất khẩu bình quân trong T9/2023 ở mức **562,5** USD/tấn; **tăng 1,2%** so với tháng trước; và **tăng 3,6%** so với cùng kỳ năm 2022.

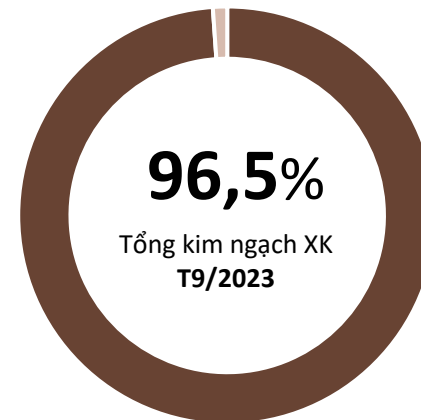


SẢN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẢN

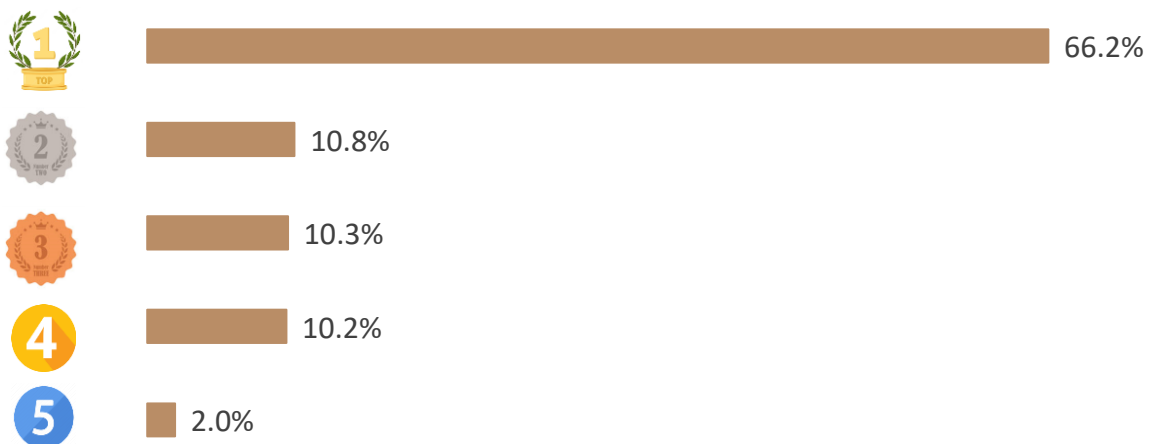
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



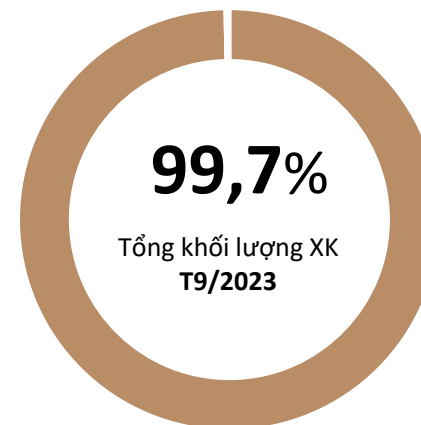
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



TOP 5 DN về khối lượng XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 DN XK sang thị trường Hàn Quốc, T9/2023





SẢN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẢN

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG SẢN VÀ SP TỪ SẢN HÀN QUỐC



Theo Hải quan Hàn Quốc, trong 9 tháng đầu năm 2023, Hàn Quốc đã nhập khẩu 153,01 nghìn tấn sản (HS 071410), trị giá 53,27 triệu USD, giảm 33,2% về lượng và giảm 29,7% về trị giá so với cùng kỳ năm 2022. Thái Lan, Việt Nam và Philippines là ba thị trường cung cấp sản cho Hàn Quốc trong 9 tháng đầu năm 2023. Thị phần sản của Việt Nam chiếm 49,67% trong tổng lượng sản nhập khẩu của Hàn Quốc, tăng so với mức 41,85% của 9 tháng đầu năm 2022. Trong khi đó, thị phần sản của Thái Lan chiếm 50,33% tổng lượng sản của Hàn Quốc, giảm mạnh so với mức 58,15% của cùng kỳ năm 2022.

Nguồn: Bộ Công Thương



Ipsard

AGRO@INFO

Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo